

NGÀY
NAY



THƯ VIỆN
TRUNG ƯƠNG

C
563

THANH LIÊM

- Công việc quan bác độ rầy ra sao?
- Ô, ngày nay tôi đã đổi hẳn chính sách lý tài, và xoay ra chỉ ăn tiền của nhà nước, ăn tiền một cách đường hoàng.
- Ăn tiền của nhà nước?
- Phải, để dành được vài vạn bạc, tôi cho nhà nước vay ráo để lấy lãi.

Kè có hàng trăm nghìn thú thuốc bồ thận, nhưng ai cũng công nhận thuốc Lưỡng-nghi Bồ-thận của Lê huy-Phách hay hơn cả

Vì thuốc này bào chế rất công phu, có vị phải
tẩm phơi hàng tháng để lấy dương khí, có vị
phải chôn xuống đất đúng 100 ngày để lấy
thổ khí, và đắt nhất là vị « hải cẩu thận », nên
chứa các bệnh ở thận hiệu nghiệm vô cùng !

Những người thận hư : đau lưng, váng đầu, rung lắc, mờ mắt, ủ
giả, tiêu tiện trong đục bất thường, tinh khí ít và loãng... Những người
mộng tinh, đêm ngủ tưởng giao hợp với đàn bà tinh khi cung ra.
Những người hoạt tinh : khi giao hợp tình khi ra mου qua. Những
người di tinh : tưởng đến tình dục thì tinh khí đã hết ra. Những
người nhiệt tinh (tinh nồng). Những người lanh tinh (tinh lanh).
Những người liệt dương, gần đàn bà mà dương không cường. Những
người sau khi khỏi bệnh phong tinh, vì uống phải nhiều thứ thuốc công
phát làm hại thận mà sinh đau lưng như bê, chảy nước mắt, mệt mỏi,
ù tai, uất quai đầu, iết bụng có il vẫn...

Có các bệnh kê trên hoặc hết thấy những bệnh thuộc về thận khi..
dùng thuốc Lưỡng-nghi bồ-thận số 20 của Lê huy-Phách đều khỏi cả.
Hàng trăm vạn người dùng qua thuốc này đều công nhận là một thứ
thuốc « bồ thận » hay nhất. Giá 1p.00 một hộp.

Một phương-pháp hiệu-nghiệm nhất chữa bệnh lậu kinh-niên

Nhưng ai đã thất vọng bởi những nhói quàng cáo « khôi trong giây
phút đồng hồ » ? Nhưng ai đã chạy chữa đủ các thứ thuốc ta, thuốc
Tau, những ai đã tiêm, rửa đủ các thứ thuốc Tây.. mà bệnh vẫn
thành kinh nién – Dùng thuốc Lê huy-Phách các ngài sẽ được hoàn
toàn như ý – bệnh khỏi hẳn một cách chắc chắn ! Các thứ thuốc chữa
bệnh phong tinh của Lê huy-Phách là những thứ thuốc độc tài, khớp
Trung, Nam, Bắc đều biết riêng. Ai cũng công nhận rằng Lâu, Giang
mai không dùng thứ thuốc Lê huy-Phách nhất định không khỏi »

LÂU KINH NIÊN – Hàng ngày ra il menses không buốt sót. Có người
buổi sáng ra một vài giọt, hoặc nắn vượt mấy ra đôi chút.. Những
người phải đi phải lại 3, 4 lần.. dùng « Lâu menses » số 10 (giá 0p.50) và
Tuyệt Trùng số 13 (giá 0p.60) nhất định khỏi bệnh Lâu kinh nién. Công
hiệu của hai thứ thuốc này không thể nào tả hết được. Hàng vạn
người đã ơn họa hai thứ thuốc này mà tránh khỏi sự i guy hiểm của
bệnh Lâu kinh nién.

LÂU MỚI MẮC – Tức buốt, dài ráo ra menses.. dùng « Thuốc nam
1935 » số 70 của Lê huy-Phách khỏi ngay. Thuốc Lâu số 70 và Lê huy-
Phách chữa bệnh Lâu mới mắc hay nhất. Thuốc này đã làm lấn áp
hết thảy các thứ thuốc lâu Tây. Ta, Tau hiện có ở xứ này. Giá 0p.60
một hộp.

BỆNH GIANG MAI – Lở loét quai đầu, mọc mào gà hoa khẽ, phá lở
khép người, đau xương, đau lông.. nhẹ hoặc nặng tới bắc não.. Dùng
thuốc « giang mai » số 18 của Lê huy-Phách khỏi hẳn, không tái sùc
khôe và sinh dục. Giá 1p.00 một hộp.

TUYẾT TRÙNG LÂU, GIANG MAI – Một thứ thuốc chế theo hóa
học, chuyên lọc máu sát trùng. Những bệnh phong tinh (lâu,
giang mai, ho cam) chữa tuyệt vời, xinите nhiều biến chứng : liệu tiền
trong đục, cổ vẫn, uốt qui đầu, giải thịt, khớp thận thê đau mỏi.. dùng
tuyệt trùng số 12 giá 0p.60, các bệnh khỏi hết, bệnh không bao giờ trả
lại được nữa. Thực là một thứ thuốc hay nhất ở xứ này ! Mắc bệnh
phong tinh mà chưa dùng thuốc Tuyệt trùng số 12 của Lê huy-Phách
nhất định bệnh chưa khỏi tuyệt nọc được,

Nha thuốc LÊ HUY-PHÁCH

N° 19 — Bd Gia-long (Hàng Giò) — HANOI
Và khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-kỳ đều có đại-lý

MỘT PHƯƠNG LẬP BỒN

có bảo đảm, chắc chắn, vững
vàng mà lại mỗi tháng có hy
vọng trúng một số vốn lớn

đây là Vé mới cách thức P mà

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Hội tư bồi chi tiêu theo chỉ dụ ngày 12 Avril 1916
Vốn đã đóng tất : 1 triệu lượng bạc và 8.000.000 quan tiền Pháp
Hội quản : 7, Đại-lộ Edouard-VII & THƯỢNG-HÃI
Hàng châuh ở Đông-Pháp : 26, đường Chaigneau — SAIGON
Số thương mại Saigon 20

giúp cho quý ngài đang gây ra số vốn :

400 \$	mỗi tháng đóng	1 \$ 00	4.000 \$	mỗi tháng đóng	10 \$ 00
500	—	1 25	5.000	—	12 50
1.000	—	2 50	6.000	—	15 00
1.500	—	3 75	8.000	—	20 00
2.000	—	5 00	10.000	—	25 00

Vé này được lính ván mục-dịch (từ 400 \$ tới 10.000 \$)
bởi cuộc xổ số hàng tháng, hay là khi mãn hạn (25 năm) nếu
vé không được may trúng ra trong 300 cuộc xổ số hàng tháng.

HỘI BẢO ĐÀM 12 CUỘC XỔ SỐ MỖI NĂM

Vé tiết-kiệm cách thức P được dự cuộc xổ số hàng tháng từ
tháng đầu mới mua. Như vậy nên người mua vé, chẳng những
chắc chắn sẽ được lập nên một số vốn, mà lại có hy vọng được lập
tín một số lời to (400 lầu số tiền tháng đã góp nên vé trúng ra
trong một tháng đầu).

PHẦN LỢI KHÁC CỦA VÉ TIẾT-KIỆM

Đối chủ đê dàng, khởi vốn hao rắc rồi chi hết.
Có GIÁ CHUỘC LAI khi đóng góp được hai năm.

ĐƯỢC VAY 90 % số giá chuo vé.

ĐƯỢC BẤT ĐỒNG LẠI, trả số góp trả và tiền lời hay là già kỵ hạn.

ĐƯỢC CHIA HƯỚNG LỢI CỦA HỘI bởi cuộc xổ số phụ
hay là tăng thêm số bảo hiết.

ĐƯỢC ĐÓNG GÓP TRÊN MỘT THÁNG.

SỐ VỐN hoàn lại bởi cuộc xổ số

tới ngày 31 Décembre 1937	455.000\$
TIỀN LỢI đã chia ra cho người cầm vé ở Đông-Pháp tới ngày 31 MAI 1937, gồm:	72.000\$

SỰ BẢO ĐÀM CHO VÉ TIẾT-KIỆM

Số vốn đã đóng tất cả : Đóng-sản và bắt-dòng-sản ở Đông-
Pháp tới ngày 31 DÉCEMBRE 1936
2.000.000 2.403.548

Mua vé hay là hỏi điều-lệ xin do nơi:

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

CHI NGANH { SAIGON, 26, đường Chaigneau
HANOI, 8th, phố Tàng-bi
và nơi Đại-ly khắp cõi Đông-Pháp,

MẶT TRẬN BÌNH DÂN



ĐÒI QUYỀN SỐNG

NHÓM «TỰ LỰC» HẾT SỨC ỦNG HỘ MẶT TRẬN DÂN CHỦ
(TUY KHÔNG CÓ ĐẠI BIỂU RA ỨNG CỬ) VÌ TIN RẰNG
PHẢI CẦN HỢP NHAU LẠI ĐỂ ĐÒI QUYỀN SỐNG. TUY
MỚI LÀ BƯỚC ĐẦU, NHƯNG BƯỚC ĐẦU NHIỀU HỨA HẸN.

CHÂM NGÔN CỦA CHÚNG TÔI :

HẾT SỨC GIÚP CHO MẶT TRẬN BÌNH DÂN **THẮNG** và **BỀN**
HẾT SỨC MONG Ở MẶT TRẬN BÌNH DÂN **ĐÒI** và **LÀM**

MẶT TRẬN BÌNH DÂN

ĐÒI QUYỀN SỐNG

BÌNH DÂN, HẠNG NGƯỜI THIỆT THỜI TRONG XÃ HỘI

HỢP THÀNH MẶT TRẬN ĐÒI QUYỀN SỐNG

- 1.) MẶT TRẬN DÂN CHỦ TRONG VIỆN ĐỀ YÊU CẦU
- 2.) MẶT TRẬN XÃ HỘI KIẾN THIẾT ĐỀ TÒ CHỨC
- 3.) MẶT TRẬN BÌNH DÂN GIÁO HÓA ĐỀ GIÁC NGỘ

BA MẶT TRẬN CÙNG TIẾN MỘT LÚC ĐỂ TRỌNG LÃM NHAU

MỘT KHẨU HIỆU, MỘT MỤC ĐÍCH : ĐÒI QUYỀN SỐNG

NHÂN DỊP BẦU CỬ

MẶT TRẬN dàn chủ mong mỏi bấy lâu
đã thành lập. Nay mai những
người ứng cử đã ký giấy nhận về
phe dân chủ sẽ đem bǎn chương
trình của mặt trận dân chủ ra mắt cử tri.
Chúng ta thắng hay bại? Cuộc bầu cử sẽ trả
lời.

Đó là một điều đáng mừng. Đám bình dân
đông nhưng yếu đã tỉnh dậy và biết tin ở sức
mạnh của lối họp nhau lại.

Lập thành mặt trận để đòi quyền

sống, từ nay sẽ là khẩu hiệu
chung của hạng người đã bao lâu
bị thiệt thòi trong xã hội.

Nhưng nếu chỉ lập phe dân chủ, cử người
vào viện đề yêu cầu không thôi, chưa thể đủ
được. Từ trước tới nay, công việc yêu sách của
chúng ta không hiệu nghiệm vì quyền hạn chất
hẹp của viện cung có, nhưng chính thực là vì
những có sức ủng hộ nhiệt liệt của một số đông
tha thiết đòi quyền sống. Không thể chỉ khi nào
ra ứng cử mới nghĩ đến dân! Họp nhau lại,
nhưng phải họp luôn luôn, phải lúc nào cũng

có một trào lưu rộng rãi, mạnh mẽ, từ ở dưới
rõn rạp bốc lên. Sức mạnh phải dựa vào số
đông dân chúng, một số đông biết ủng hộ, biết
hành động có trật tự để đòi cho kỳ được.

Muốn như vậy, nghĩa là muốn có một sức
mạnh sau chúng ta, cần phải giác ngộ dân
chúng bằng việc giáo hóa luôn luôn theo đuổi,
cần phải làm những công cuộc kiến thiết xã
hội tập sự cho dân để dân biết, dân được
hưởng và muốn có mãi, có nhiều hơn, đầy đủ
hơn.

Nhưng muốn làm chọn hai việc này, ta phải
hợp lại thành mặt trận, cũng cần bằng nêu

không hơn việc lập mặt trận ra ứng cử. Nghĩa là chúng ta đã tới một mặt trận bình dân đầy đủ.

(Thực ra, hai việc vừa kể ra vẫn có rời, vẫn theo đuổi, nhưng mập mờ, rời rạc, không có quy củ cung như việc ứng cử của phe dân chủ moi năm).

MẶT TRẬN BÌNH DÂN ĐẦY ĐỦ

Mặt trận bình dân đầy đủ có ba mặt trận cùng tiễn một lúc mà phải cùng tiến đều loạt để trợ lực lẫn nhau.

Yêu sách mà không có sức mạnh ủng hộ là yêu sách không hy vọng được. Kiến thiết mà không yêu sách thì kiến thiết rất chậm, không được đầy. Giáo hóa mà không cốt để biết đòi quyền, thi chỉ là ru ngủ.

Mặt trận bình dân gồm có:

- 1) Mặt trận dân chủ trong viễn đề yêu cầu;
- 2) Mặt trận xã hội kiến thiết đề lò chử;
- 3) Mặt trận bình dân giáo hóa đề giác ngộ.

Tôi xin nói về tính cách của từng mặt trận; tôi xin nói qua về đại cương thôi.

1) MẶT TRẬN DÂN CHỦ TRONG VIỄN.—Mặt trận này hiện đã có liên lạc, đã có chương trình tối thiểu. Sắp giới thủ súc.

2) MẶT TRẬN XÃ HỘI KIẾN THIẾT.—Ta phải họp lại thành mặt trận, lo liệu những công cuộc tổ chức đề tăng quyền sống: các hiệp tác xã tiêu thụ và sản xuất, các nghiệp đoàn (hiện nay chưa có nghiệp đoàn, chỉ có ái-hữu, vậy phải liên hiệp các ái-hữu để định phương pháp chung, cho dầu là chỉ trong phạm vi ái-hữu), các hội có tính cách xã-hội và bình dân.

Mỗi cơ quan chia nhau làm một việc và liên lạc các cơ quan ấy lại vì sự tiến hành của các công phái đều đặn, thẳng bằng mới mong đem lại cho đám bình dân một ít thay đổi hơn lớn về cảnh sống của họ. Hiện nay nhiều thứ lò chử ta chưa có. Mặt trận sẽ đem lại cho ta một phong trào kiến thiết; phong trào ấy thúc giục bình dân lo liệu và giúp sức họ gầy dựng những công cuộc còn thiếu về đời sống thấp kém và yếu ớt của họ.

Yêu cầu đề yêu cầu kiến thiết được rộng hơn, yêu cầu chính-phủ kiến thiết cho, nhưng trong khi đợi phải tự sức làm lấy; mà làm lấy tức cũng là đổi lề mình — bay có thêm lực để đổi — nhưng quyền sống chưa có. Muốn như vậy phải có mặt trận gồm những chiến sĩ quả quyết phản đấu, và phản đấu theo một thể trận.

3) MẶT TRẬN BÌNH DÂN GIÁO HÓA.—Mặt trận sẽ liên lạc các cơ quan và trào lưu bình dân giáo hóa có chủ đích giác ngộ dân chúng tức là làm cho họ hiểu biết tình cảnh thiệt thòi của họ và tin ở sự chiến đấu đòi quyền sống; các báo của mặt trận bình dân, các sách phỏ thông, những cuộc nói chuyện giảng giải, các hội có tính cách giáo hóa bình dân v.v...

Nếu chia phân mươi dân chúng chưa hiểu thì công việc yêu sách không thể có sức mạnh ủng hộ được. Phải lập thể trận giáo hóa vì

công việc này bao giờ cũng phải làm và để ủng hộ thể trận dân chủ trong viễn năm nay và những năm khác theo như chương trình tối thiểu của Mặt trận bình dân.

Đây chỉ nói về đại cương, còn phương pháp hành động và tiêu tiết sẽ do các đoàn thể định. Tôi chỉ xin dẫn một vài thí dụ: a) Về việc xuất bản các sách.—Một ủy ban gồm các nhân vật và đoàn thể có trách nhiệm sẽ định chương trình, đặt dấu hiệu và hết sức cõi động cho các sách về mặt trận. Lợi cho các nhà văn, các cơ quan xuất bản, mà nhất là lợi cho binh dân muốn học, muốn biết. b) Về việc các hội binh dân.—Trong phạm vi hiện hành những hội có tính cách bình dân đã ít lại rời rạc và khó nên công truyền gi lớn lao: liên lạc các hội ấy lại và lo gầy dựng những hội còn thiếu, hội thi săn sóc đến nghề nghiệp, hội trồng nụt nhà hang tối, trồng nụt thất học, bài trừ những hủ tục có hại cho binh dân v. v...

ĐÒI QUYỀN SỐNG

Đối với tất cả mọi người về phe dân chủ, ĐÒI QUYỀN SỐNG là khẩu hiệu nêu to ra để hành động, và khẩu hiệu ấy sẽ chỉ phôi bối cả các hành vi của mình trong hàng trận.

ĐÒI QUYỀN SỐNG ở viễn, ở ngoài xã hội, khi ra ứng cử hay khi làm các công cuộc xã hội, bắt cứ lúa nào, bắt cứ ở đâu. Luôn luôn không ngừng, hết sức đòi, cương quyết nhưng vẫn bình tĩnh. Bỏ hết những tu hiền về cá nhân, xép thành hàng ngũ, tay cầm tay và tiến lên.

1) Từ trước tới nay không họp nhau để đòi quyền sống, bị người ta đùm quyền sống của mình đi. Từ nay về sau mặt trận bình dân là sức mạnh của chúng ta, đòi quyền sống là đích của chúng ta.

2) Trước kia nhiều người nói là thay mặt dân nghĩ đến quyền lợi dân, nhưng vì chúng ta rời rạc nên sự thực đã làm cho ta chua chát nhận thấy rằng: họ chỉ đòi quyền cho họ. Mà họ đòi được cũng khá nhiều.

Không thể thế được nữa vì chúng ta không muốn có thể nữa.

Chúng ta họp thành mặt trận để tự sức đòi lấy, tự sức làm lấy.

3) Ta phải tin rằng không đòi thi không bao giờ được cái gì cả. Mong ở người khác tự nhiên ban bố là mong hão huyền. Quyền sống của bình dân bị người ta không biết đến, bị người ta đùm đi; người ta đùm là các nhà đại lý tài, đại tư bản. Họ chiếm lấy cả về phần họ. Đó là một lề thường dã lúu đời, lâu đời đến nỗi chính bình dân cũng tưởng không phải về phần mình những quyền sống mà bình dân có quyền hưởng như ai.

4) Cẩn ý « ĐÒI QUYỀN SỐNG » phải chỉ phôi mọi hành vi của chúng ta, phải an sầu và lan rộng trong đám bình dân bằng những công việc tuyên truyền lớn lao để giác ngộ dân chúng, dân chúng hành động để đòi quyền sống.

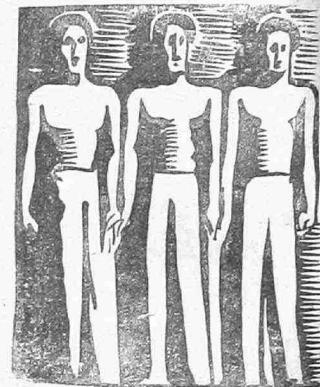
5) Ngay ở bên Pháp, phương pháp để di lời

sự thành công của mặt trận bình dân đã khiến các đảng tạm dè bén sự tranh đấu ráo riết của giai cấp vô sản với các giai cấp tiêu tư sản. Phương pháp ấy ở bên này lại càng cần thiết hơn. Ở bên này tất cả các giai cấp bình dân đều là những giai cấp bị lợi dụng, bị bóc lột không ít thi nhiều. Mà hàng lợi dụng ấy là những đại lý tài, tu báu giữ vận mệnh bình dân ở trong tay.

Binh dân phải hợp sức lại, vẫn tranh đấu nhưng tranh đấu với những sức mạnh ghê gớm ở phía bên kia muôn ghim chúng ta. Cũng thiệt thòi cả, chúng ta dễ họp thành khôi và tuy không hẳn cùng một giai cấp, chúng ta vẫn có thể tiến lên dưới lá cờ nền to ba chữ ĐÒI QUYỀN SỐNG.

KẾT LUẬN

Ba việc nói trên ở các nước khác là những việc mà các đảng chính trị và bình dân vẫn luôn luôn sẵn sàng dấn. Ở bên này chẳng có đảng xã hội S. F. I. O. là chính thức. Đảng này chỉ



là một "phản hoạt động" trong mặt trận bình dân, không phải là tất cả các đoàn thể dân chủ; và lại đảng mới lập chi nhánh chưa đủ sức để lo liệu những công việc to tát ấy. Phải cần đến một mặt trận, đến sự hợp sức của các đoàn thể.

Nhưng nếu chỉ họp lại để yêu sách trong viễn không, chưa đủ được. Nếu phương pháp họp mặt trận là bay thi nên lập một mặt trận bình dân đầy đủ. Mặt trận sẽ làm những việc mà các đảng phái bình dân ở các nước khác vẫn làm.

Muốn di lời một sự thay đổi của xã hội, muốn cải thiện đời sống của bình dân phải có MẶT TRẬN BÌNH DÂN gồm đủ ba tính cách:

- 1) Yêu cầu trong viễn;
- 2) Tô chử ngoài xã hội;
- 3) Giác ngô dân chúng.

Ba việc cùng tiễn một lúc, việc nọ nango đỡ việc kia. Các chiến sĩ cứ theo thể trận, người nào mặt trận ấy, quả quyết nhưng bình tĩnh, do bước nhịp nhàng, tiến lên.

MỘT NGƯỜI TRONG HÀNG NGŨ



GIẢI THƯỚNG VĂN CHƯƠNG NĂM 1938
của **TỰ LỰC VĂN ĐOÀN = 100\$**
Hạn nhận bài thao: 31 Juillet 1938
(Xem thê lệ cuộc thi ở Ngày Nay số 84, 107)

CÁI GIẤY KIM TỒNG

Làng kia có bắc ký hào,
Kè trong thò vị cung vào bức
trung.

Nhưng khỉ dì hợp hội đồng,
Thường deo cổ áo lông không sợi
giáy.

Hắn là ăn lá chỉ đây,
Kim tiền? Kim khánh? Mè day?
Thê ngà?

Bầu giây lân dưới áo lá,
Đỗ ai biết được nó là cái chí!
Người đoán lùi, kẻ đoán đi,

Có người két lùn: thường khi
giây... và.

Một anh ba roi, ôm ố,
Kéo giây, nứa thực, nứa dưa dời
xem.

Kim tòng vira mới tối lên,
Đầu giây chỉ thấy... đồng kền kền,

xu

TÚ MỐ

MẤT trận dân chủ đã thành lập. Nhưng nhóm người khuynh hướng về tả đã đồng lòng ấn định một chương trình tối thiểu để đòi quyền sống cho dân chúng, quyền sống một đời đáng sống.

Từ xưa đến nay, dân ta sống trong sự thiếu thốn, vinh thần cũn cung như về vật chất. Vì vậy, cho nên lúc mới trận binh dân bên Pháp lên cầm quyền, những nguyên vọng của dân ta ngày trước ẩn náu trong thám tâm mới đây nở rộ rất nhiều và rất mạnh.

Nhưng nguyên vọng ấy, dân chúng thấy ít nhiều trong chương trình tối thiểu của mặt trận dân chủ. Có người, lục đọc chương trình ấy, đem so sánh với quyền hạn hiện thời của viện dân biểu, không khỏi hỏi ngài Vũ Nhữ rằng: những việc biên trong chương trình chỉ có thể ở trong vòng tưởng, còn các vị dân biểu, dân muôn chẳng nữa, cũng không có thể, vì không có quyền thực hành được. Viện không có quyền bàn đến chính trị, thi trong chương trình, còn nó làm gì đến chính trị! Viện không có quyền thay đổi pháp luật chung cho cả bá kỵ, thi nó làm gì để viễn pháp luật thống nhất!

Nghĩ vậy, là chỉ biết một, không biết hai. Bản chương trình tối thiểu kia từ nô, nó là một sức mạnh, nếu được số đông dân chúng ủng hộ. Nhiều cử tri bầu cho các nhà ứng cử của mặt trận binh dân, tức là phần ngài tên thành báu chương trình ấy và coi nó là nguyên vọng chung, mà dã là nguyên vọng chung của số đông, thi nhà đương đạo cần phải để ý đến, sán sót đến.

Còn vạn nhất các nhà cử tri của mặt trận dân chủ được bầu vào viện, hành động của họ sẽ cần phải hợp với báu chương trình kia. Các ông dân biểu của mặt trận, biện giờ phẩm giá của mỗi người thi do nhóm nào đã cử ra phải chịu trách nhiệm với toàn thể mặt trận. Một

Bán có bán: **GIA ĐÌNH** 0\$60

TRƯỚC VÀNH MÓNG NGƯA 0\$35

BỈ VỎ của NGUYỄN HỒNG 0\$55

Nhớ dồn xem:

Tựa THƠ THƠ (Xuân Diệu)
của THẾ LƯ

Sắp xuất bản:

NỐI LONG của NGUYỄN KHẮC MÃN

NGU'O'I va VIEC

trận sẽ luôn luôn kiểm sát hành vi của họ, và thúc giục làm việc đúng theo lời đã hứa. Cần phải có kỷ luật, & đầu cũng vậy, mới làm được những việc to tát và mới mong có kết quả hay được.

TU ngày ông Moutet làm tổng trưởng bộ thuộc địa, một người Nam — ông Bùi Quang Chiêu — lão đầu tiên được bầu di sự Thượng hội đồng thuộc địa ở bên Phap-Còn Trung, Bắc, thì từ bấy đến nay, nhân dân vẫn không có người

đại diện ở hội đồng ấy. Kể ra, Thượng hội đồng thuộc địa quyền hành biện giờ không có một mâu nido, nhưng nó vẫn có thể là một diễn đàn để đại biểu của thuộc dân tổ bày ý kiến nguyên vọng của hàng triệu người.

Tuy vậy, nhân dân Trung Bắc, dẫu là một số ít như mai tóc Xã Xe, cũng vẫn không có thể mượn người trình bày những ước vọng thiếp tha của họ ở Thượng hội đồng. Đó là một điều khuyết điểm cần phải điều bõ ngay. Nhưng đó lại là một điều chênh mảng của chính phủ. Nghe đâu chính phủ còn muốn cho một vài ông quan vào dự Thượng hội đồng ấy để thay mặt cho nhân dân Trung, Bắc nữa.

Nếu như vậy, thi các ông quan ấy chỉ thay mặt được cái thê bài ngà của cá: ông ấy là cùng Dân, dân thuộc địa, sẽ coi việc cử các ông ấy là một việc trái với nguyên tắc của Thượng hội đồng, trái với quyền lợi của dân. Họ sẽ ngầm nghĩ lại lời của vị cựu thủ hiến A. Sarraut, người đã đặt ra Thượng hội đồng thuộc địa ban bố cho «nhân dân ba kỵ»:

« Điều cần phải làm, là nói rộng quyền chính trị của những người mà gọi là công dân bản xứ, tăng số đại biểu của nhân dân ở những hội đồng có, cho nhân dân có đại biểu ở những hội đồng chưa có các vị đại biểu ấy, mở rộng quyền đầu phiếu, để dân các vị đại biểu có thể là người thay mặt cho dân chúng chứ không phải là người chính phủ ra nữa ».

Và trong sự ngầm ngùi ấy, sẽ lẩn một chút mỉa mai.

ONG Phạm Huỳnh Lục, trong báo *An nam mới*, đã huy động đại đội quân mìn của ông ta. Nhưng, ta hãy yên lòng, không phải là đe di tiều trừ những điều bất công trong xã hội. Cũng không phải là đe quét sạch những điều nghịch bất lực hay dân dão, hay vụ tư lợi trong viện dân biểu. Mà chỉ là đe di nói xấu một người dân bà, làm Đốc họ & Hán-nô.

Người ta bảo không phải bằng nhiên ông ấy sinh ra chúng muôn làm thay đổi luận lý. Xưa nay, việc ấy ông không hề coi là chức vụ của ông. Chức vụ của ông, chí là việc hiến tim cho nghị viện để làm nghị trường mà thôi. Người ta bảo ông giờ chừng là vì ông muốn lấy lòng một vị đường quan có thể giúp đỡ bùi bùi riêng với bà Đốc kia, như việc hiến tim nó. Nếu thật vậy, thi quả ông Lục ta là một người tử tế đã nhao thay Manh-tử khi xưa: « quâng hả lát viết nhân nghĩa, viết lợi nhi đỉ hì ».



Người Án-dô có câu: « Không nên đánh một người dân bà, dẫu bằng một cánh hoa »

Nhưng ông Lục chắc nghĩ rằng ông ta không phải là người Án-dô.

nên ông đánh dân bà thế nào cũng được. Chỉ phiền một số dân An-nam, ngoài họa ông Lục ra, cũng nghĩ như người Án-dô cả.

DÂN Phù-lưu ở Bắc-ninh đã đổi mới.

Theo báo *Đồng Phap*, thanh niên làng ấy đã bằng bái ra bàn việc làng, và hội đồng kỵ hào, vì thế, đã mạnh bạo đề nghị một bản dự án cải cách về mọi phương diện: chính trị, xã hội và kinh tế.

Số chí thu sẽ trình bày rõ ràng, làng sẽ lập thương đoàn, mở mang tiều công nghệ, sản sỏi việc giáo dục, xây công, xây giếng, mở mang y tế, sửa đổi hương ước.

Đó là một sự đáng mừng.

Làng Phù-lưu đã biết tự mình cứu lấy mình. Mong rằng làng ấy sẽ là một cái gương sáng cho các làng khác: vì làng An-nam nào cũng cần phải thay đổi cả. Mong rằng thành niên Phù-lưu sốt sắng, thành thục hành động để làng ấy mỗi ngày một thịnh vượng, sảng sưa. Mong rằng Lý toết sẽ hết toết và kỳ muc sẽ hết mục để dân được sống một đời vui minh.

Hoàng-Bạo

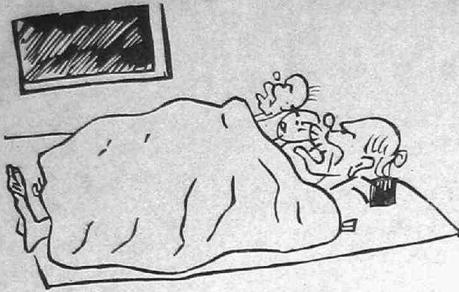
HÀNH HUNG

0 Ban-mê-thuốt hôm 12 Juin vừa rồi hời 4 giờ rưỡi chiều có một cuộc đá bóng và một cuộc hành hung. Người hành hung là một ông tây đặc biệt: một người Cao-mên nhập tịch dân Pháp — thế cũng thừa oai phong, đe cho Mossie, tên của người Pháp Cao-mên ấy — giờ ngôn vũ phu với người An-nam. Trong lúc nghỉ giải lao của các cầu tướng, ba ban trê đang ngồi nói chuyện, trong ba người có một bạn vi đau cõi hay khát nước nêu vò tăm nhô một miếng nước bọt. Tinh cờ khi ấy Mohsine đi ngang và đã qua raձding sau một đoạn dài rồi Mohsine trở lại và hành hung. Ba người kia đã xio lỗi, thực ra có lỗi gì mà xin. Họ đã dâng tri khống theo phép v.v sinh, thế thối, còn Mohsine đi ngang qua đó chỉ là một sự tình cờ. Ông tây Cao-mên lực lượng cao như lâm nêu hai người An-nam phải bỏ chạy, chỉ còn viên trợ giáo vi đau chau khống đì được, và vi đã lấy lẽ độ xin dùm cho người bạn vò tăm của mình, nên ông tây ta hò hô ùa ùa, không biết rằng nhân người ta đau chau khống khóng cù được, mà đến đánh là làm một việc đê hèn. Quản áo rách tan cả, hém sai, ngực đau, tháo lỗ tòn hụt, lâm, người bị đánh đã phát đơn kiện kẽ hành hung ở tòa sơ cấp Ban-mê-thuốt, nhưng ông công sứ trả áy liệt có xử được công bình khong và viễn giao học kia liệu có được bồi thường danh giá, quản áo và bão hiềm tình mang hay không.

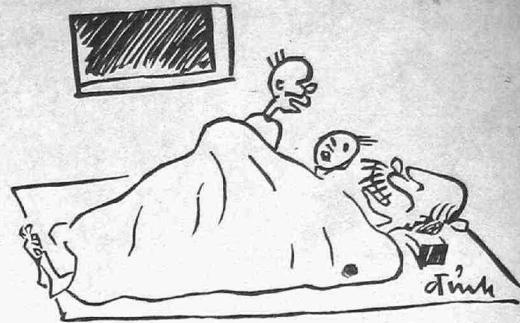
Nhưng sự hành hung cứ mỗi ngày mỗi gieo sự phẫn uất vào lòng những kẽ yếu.

Biép-Lang

Ở khắp các tỉnh cũng như ở Hà-nôï. Hãy dồn phiếu bầu vào những người ứng cử của mặt trận dân chủ



LÝ TOÉT ngâm — Đêm khuỷa canh vắng mưa râm.



CU TOÉT — Thầy ơi, em Tý đãi râm ra chǎn.

CA DAO MỚI

Sang vì... vợ

Khi xưa, bà cử, bà nghè

Tiếng tăm cũng chỉ nhờ về đức
ông.

Ngày nay, bà dốc, bà thông,

Chẳng qua lại cũng nhờ công

chồng mình

Bấy giờ thời buổi văn minh,

Bởi bên trai gái học hành ngang

nhanh.

Vậy nên mới chẳng bao lâu

Có nghè, có cử tên đâu bằng.. sơn

Nam nhí thoi chớ với hòn

Khéo lò liệu sẽ sướng hơn bội

phân

Mày râu nếp dưới.. hóng quắn

Mong chưa hẳn được, còn ván

mòng gi!

Rồi ra có lẽ nam nbl.

Văn chương xếp lại, học tri già

thôi

Mai sau rước một hoa khôi,

Tôn làm ngoại tướng, chỉ ngồi

mà.. chời

Tề gia, công việc thành thoi :

Giữ con, nấu bếp, ra người khôn

ngon..

Ngoài ra, tiếng địch, tiếng dân

Thung dung ngày tháng, an nhàn

hôm mai

Công danh cũng chẳng kém

người.

Ông nghè, ông cử, khác ai đâu náo!

Các bà kiếp trước thi sao ?

Bồ Tát.

(TÚ - MƠ giới thiệu)

Cùng các bạn Cử Tri

Chúng tôi xin công bố rằng hai nhà
trí Phan Trần Chúc và Bình khắc
Giao không phải là chúng tôi cử ra.

Và lại hiện nay Ủy ban kỷ luật của
đảng chúng tôi đang xét về vụ của hai
vị ấy.

Chi nhánh đảng xã hội S.F.I.O., lai cho

ĐIỂM VIỆC

Vụ cáo

TREN mặt tờ báo ở bên ta — và
tại ở bên Pháp — những việc
các nhà làm báo bèn nhất mực
ngồi bút để nói xấu và vu khống
một người thù, đã là một sự quá
thường chúng ta được thấy hàng
ngày. Tuy vậy, mỗi lần có sự đó, ta
vẫn không khỏi luyến, vì sự vu khống
trên mặt báo, sự bị dồn những điều
vụ vỡ đề hại người, vẫn là một
công việc xấu xa và cần thủi nhặt
mà một người viết báo có thể phạm
dụng.

Huống chí lại đối với một người
đàn bà ! Sự có ý ở đây còn hèn
nhất một bức nữa.

Một tờ báo chửi Pháp, trước đây
đã hào hanco có một người chửi oái
tiếng trong báo giới, và gần đây
chửi trưởng bởi một người đang lo
lập lại địa vị mình, tờ báo ấy đã
làm cái việc nhất sự là dồn nói xấu
và vu cáo một người đàn bà. Kẽ trọ
bút trẻ tuổi kỵ tên dưới bài đó, có
lẽ không biết cái năng lực của bài
minh viết; kẽ đó có lẽ chỉ nhằm
mắt vắng lời ông chửi, hoặc muốn
làm thỏa hộ cái lòng ghen tức của
một vài người bạn riêng. Nhưng
người chửi kia bao giờ hồn có nhiều
cơ để làm cái việc nhỏ như ấy, mà cái
cơ chính nghệ đầu cũng không khác
là muôn lấy lòng một người quyền
thể có tu hiềm với người bị nói
xấu, một người quyền thế mà ông
chửi kia phải cần đến sự giúp đỡ
ngay trong địa hạt cái tri của người
ta.

Biết rõ những mánh khoé đáng
bi ấy, việc làm của tờ báo kia càng
đáng khinh; nhưng bét cứ nguyên
cứ nào, sự vu cáo bao giờ cũng là
việc xấu nhất trong đời một người
viết báo. Ở đây, công việc ấy thêm
bèn nhất và lẩn lút, vì họ biết rằng
người đàn bà, trong nhiều trường
 hợp và nhất trường hợp này, không
đáng sợ. Nên họ đã không ngần ngại
giá mà dùng hết cách để mua lòng
người có thể giúp họ, trong khi họ
đã không dám dùng những khía cạnh
vợ qua sau rồi, để đổi phò với
người kinh địch tranh dành địa vị.
Nhưng tôi phải nói thêm rằng,

trong cái hận mà họ đã chọn ấy, họ
không có kinh địch nào cả)

Ta phải lo sự lúc nghỉ đến từ cách
của người ấy. Khi mà chỉ muôn
tranh một địa vị chẳng lấy gì làm
quan trọng, họ đã dùng đến những
phương pháp như thế, thì đến lúc
tranh cái địa vị cao hơn, còn có việc
xấu gi nữa mà bù tử? Với lại chúng
ta cũng đã quên những cách hành
động ám muội của bọn này rồi.

Làng ta đã bị khinh rẻ và bị
chỉ trích nhiều rồi, không nên có
những sự xấu xa thêm nữa. Nà làng
ta có bị khinh rẻ chính cũng bõ
nhưng kẽ không lương tâm đã làm
mất tiếng. Đến bao giờ sự thẳng
thắnh chính trực và trong sạch mới
được đón nhận trong tâm hồn họ?

Chúng ta chắc cũng không còn
chỗ nữa.

Thạch-Lam

ĐIỂM SÁCH

« Tôi đã gặp người
đàn bà ấy »

của Lê Tràng Kiều.

TÔI không gặp người đàn bà ấy,
nhưng tôi đã gặp người viết,
văn ấy, là ông Lê tràng Kiều và
không có người dám khinh kẽ
để sách đến như thế, coi rẽ nghệ
thuat hoặc không biết nghệ thuật là
cái gì, và dám xuất bản cuốn sách
non nớt, vặng vãi, dày những lối.

Thật, những cái lối nho không dẫu
để cho ta xét đoán một tác phẩm,
nhưng mà những thí dụ ôi kẽ ra
đang cung dâr nhiều ý nghĩa lắm
rồi.

Các bạn hãy đọc câu này :

— « Một lưỡi cây ; trán cao bóng
hoáng, lưỡng quyền nhô lên ; má
hóp, đầu (tác giả muốn nói ráu dò).
đầu dò lồng thòng trước ngực : (đến
đây hãy thử một hơi dài để cảm
mát da) mắt sâu, lờ đờ trong những
khi tăm hòn đám dooi trong lòng
thi cảm, sáng quắc giữa những lúc
quả tim hồi hộp sốt sắng biện nghĩa
những kinh đền hay hành vực cho
nó luân lý cù với những lý thuyết
cũ như trái đất chứa trong những
sách chất đầy mây túa nhà, những
ly thuyết ông qua au mắt ngũ
nghiệp ngầm thuộc lòng trong ba
mươi năm niêp thiếu mà giờ không

còn nơi ứng dụng »

Ôi! thật làm sao! May mà tác giả
không tiếp thêm ít câu về ba mươi
năm niêp thiếu ấy, ví dụ : « những
năm niêp thiếu ấy xa xăm trong thời
kỳ dĩ vãng, mà cùi khổ không còn nhớ
đến một cách rõ rệt nữa, như lúc giả
vì ham giải phẫu, chấp cái này vào
cái kia, nói ý này nói ý khác, đến
nỗi đã quên những con mắt sâu... đê
lận trên kia ! »

Một câu khác :

« Vâ vò phúc cho một người nào
lúc đó là chém vào một câu phê
binh, một tu trưởng hoặc ngài, là bị
ông giở ngay sách ra, đòn cho một
thời một hồi, đến ký phải hoặc vi
chiu, hoặc vi kinh ông mà mìn mồi
thôi, bắt kỵ hàng hay sơ ».

Năm chín sau này không biết lấy
hù nào mà dán vào cho đinh với câu
trên?

Vẫn dãy như thế, cách viết vẫn lại
lạ lùng hơn. Ông Kiều không cần gi
lệ luật cũ, ông ghét văn r, văn gi
đến không dùng bao giờ trong suối
cán sách :

« múa phún bắt đầu doi.. cái
may lợi dụng, con tằm đương dầm
dập (trường 24), nhưng vết sừng
đang dính, dung dính.. nàng dâng
minh mội cái, nàng thấy bốt dạo
đưa, mét cái dung minh thứ hai,
sone, nàng dâng dung minh lần này..
(trường 25). Trong mấy trường sau :
nàng duncan, giọng buông rau, nàng
rão bước... »

Xin ngừng những ví dụ. Các bạn
mau biết nữa hãy mở quyển sách ấy
ra ; cũng là một trò vui đùa. Tôi xin
nói thêm. Tôi không được quen ông
Lê tràng Kiều. Có lẽ ông là người
đang yêu lâm. Thực tôi không muốn
lâm phiền ông ấy chút nào. Nhưng
trước hết sao ông không cố một chút
để làm phiền tôi à?

PHAN-THI-ĐÀO
(Nha trang)

Tin buồn

Chúng tôi được tin buồn cụ bà
Đoàn phủ Quai (tức Nguyễn Thị Trâm)
thân mẫu ông Đoàn phủ Từ mới từ
trần tại nhà riêng tối hôm 29/Jan
vào hồi 21 giờ 30.

Anh em trong tòa soạn và tôn trai
sự Ngày Nay xin chân thành kính
viếng cụ và thành thực chia buồn
cùng ông Đoàn phủ Từ và tang già.



Tập thơ của cô Uân Ngọc

Tập thư của cô Uân Ngọc, lời văn thành thực và giản dị, khiến đọc giả sẽ phải cảm động và thương hỉu và muốn phục người trong truyện.

Hà-nội, le 2 Mai 1936
Bạn Thành Tâm gửi quý.

MỘT tin buồn cho em, còn mắng ngày nay, em sẽ phải từ giã Hà-thanh... từ giã sự tung bừng hoạt động, từ giã các bạn thân yêu của em, để theo ba má em về nhà quê. Chắc chỉ phải ngạc nhiên, phải không? Vì chính hôm em được tin này, em cũng xứng xứng quả.

Từ nay em sẽ phải xa các bạn của em, về sống ở nhà quê... Em tưởng tượng cái quang cảnh lịch mich duôn lè chốn hương thôn, ngày nào cũng như ngày nào... phảng lặng như mải ao tò.

Viết đến đây em phải dừng bút nhìn ra ngoài cửa sổ, vừa gấp lúc giờ các bạn học sinh và người làm các sở tan, kẽi người lại lắp ráp.

Thôi trong tri em lúc nay rồi lâm chẳng viết được dài, còn phải trống người nhà họ xép đồ đạc, về nhà quê công việc xong xuôi em sẽ lại có thư cho chi. Bắt tay bạn thật mạnh.

Hà-nam le 10 Mai 1936

Ma Thành Tâm chérie.

Em về quê, đến hôm nay được

gần một tuần lễ rồi, em đợi đỡ đạc và tiếp các bà con lại chơi cũng bạn chị! May hôm nay đã tạm yên.

Chiều chiều, cứ vào khoảng năm, sáu giờ, khi đã rảnh công việc bếp núc thì cái buồn lại đến ám ảnh. Đứng ngoài sân gác, em đưa mắt ngắm những cánh đồng lúa xanh rì bát ngát và nghe tiếng chim sáo sạc quanh nhà. Xa xa, chuông chùa rền rì càng lắng thêm vẻ âm đậm. Em vờ vĩnh chờ giờ ấy ở Hà-thanh, chúng ta đương hội họp dưới ánh đèn rực rỡ, vui đùa trò chuyện.

Kè lèng em cũng nhiều danh lam thắng cảnh, song lúc nào em cũng thuỷ thủ, chẳng có bạn thi chí linh còn thích gì cảnh đẹp nữa. Nhắc những hôm ba má em đi vắng, có mình em quanh quẩn trong mấy gian nhà đồ sộ em càng thèm hiu lạnh lẽo.

Lúc này em cứ ước mong già các bạn của em cũng là con ba má em, ở quây quẩn cả mói nhà thi sướng quá.

Thôi chắc bạn chóng lại sức mạnh, nhận thư em, bạn trả lời ngay nhé. Đô-son có chuyện gì lạ cho em biết với.

Bạn chí thân của chi

Sáng qua đang ra vườn xới những khóm hồng, hỉu nhân được thư chi Em mừng quá bót xem, lâm ráng cát đất vào cái phong bì trắng nón của chi... Thư của chi là cảnh Đô-son, lâm em thèm, em chắc chẳng bao giờ hy vọng đất chán lối, may ra đến ngày bước sang cuộc đời khác... nhưng chưa bết chừng nó rộng rãi hơn huy lại bỏ buộc hơn.

Em ở nhà quê được gần tháng



rồi. Thời giờ quá buồn tẻ chán nản. Em thấy nó dài dằng dặc, lâm lúc em lại tự hỏi: «rồi đây còn có sự gì khác lạ, hay cứ kéo dài nhèm ngày vò vị như thế này mãi... » Nhớ câu trong thư bạn khuyên em, ở vào địa vị em nên quen với hoàn cảnh thì sẽ thấy vui. Biết rằng em có thể quen được với hoàn cảnh không...

À chí q! sáng qua có thư của cô em gửi cho ba em, định cho anh Mão con của cô em ra Bắc học và đổi giới, ở Huế anh hay yếu luôn. Tuy là anh em họ hàng thân, song từ ngày nhớn lén, anh em không gặp nhau, em chẳng rõ anh ra sao.

Thôi em phải xuống làm cơm vì ba em đi chơi đã về. Gửi lời chì kinh chúc hai cụ mạnh giỏi, tèng chí lúc nào cũng vui vẻ.

Bắt tay chí

Hà-nam le 12 Juin 1936

Bạn Thành Tâm,

Anh Mão em đã ra дома 10 juin. Buồn cười, hôm áng em ra ga đón, vì có mình anh ở lâu Saigon xuống, em biết ngay song em cứ yên, thấy anh ngọt ngào ra bộ slim người ra đón, rồi sau anh hỏi thăm em vào nhà cụ Nghè, và anh phàn nán: « Đánh giáng thép cho cô tôi để cho người ra đón mà sao chả thấy ai? »

Em già oái nói: « Được, ông cứ cho người xếp hành lý lên xe, tôi chỉ dùm nhà cho ông, tôi cảng ở cùng xóm với cụ Nghè, tôi ra đón người bà con mà không thấy vè ». Anh vui vẻ nói: « Thật là may mắn cho tôi đang bõ ngõ chưa biết hỏi thăm ai ».

Về đến nhà, má em đã đứng ở cổng, kêu dinh cả lên: « Sao anh đi đường dã met mà còn không thuê xe cho anh đi? » Lúc em kèn chuyện lại, cả nhà cùng cười, anh Mão cười hời nữa: « Thưa cô em còn bắt nạt con ở xa bõ ngõ có jhem nhận anh em đâu ». Rồi quay lại em: « Trán trọng cảm ơn cô đã chỉ dùm nhà cho tôi, vầy mới có lại nhà ».

Tinh anh vui vẻ lầm, chí q! Anh ra được hai hôm, chẳng nghĩ ngờ gì cả, rủ em đi chơi quanh làng.

Anh lính ra Bầu rồi đi nghỉ mát cho lại sức mạnh, hết hè mới ra Hà-nội nhập học, song ba em muôn giữ anh ở luôn nhà em cho vui, vì cũng rộng rãi mát mẻ, coi bộ anh ưng lầm.

Em sướng quá chí q! Những ngày buồn lè của em, nay đã có người anh họ, mà em có thể coi như anh Hai em. Hôm qua em đã phải nhường cái giường ngủ cho anh, vì buồng ấy sảng sủa hơn cả. Ý anh muốn kèm cho em học thêm pháp-pián và bảo thêm cho em kéo violon. Còn gì bằng, song em phải xin phép ba em đã.

À chí q, em mới quen cô Liên

Kỳ sau, truyện ngắn

Cuốn sách bỏ quên

của THẠCH-LAM

LÝ TOËL — À, hiệu KHANG KIEN dày rồi. Ta vào mua thuốc: sốt đi.

XÃ XÉ — Cố phải Thôi Nhiệt Táo KHANG KIEN không, bác Lý?

LÝ TOËL — Trời ơi, nói sê chứ người ta cười chết. KHANG KIEN chử không phải KHANG KIEN. Thuốc Cam Tích cho trẻ ăn thường thường sẽ béo tốt. Thuốc sốt 5 phút khỏi.

KHANG KIEN DUY PHÒNG 91 - Hàng Buồm - HANOI



con ông hàn lảng bèn, thím em rủ
sang xem nhà có ôi chán tần, lần
đầu gặp Liên em đã ưa ngay, cù
chỉ nhã nhặn, mới và thiệp lâm.

Mãi kẽ chuyện em quen cả hỏi
thăm Thanh Tâm của em, chàng
não chỉ ở Đồ-son và Hà-nội? Chỉ dã
khỏi hẳn chưa? Có lén thêm được
ki-lô nào không?

Về Hà-nội, chỉ rủ các bạn về,
choi với em nè?

Thôi, chúc chị vui đây dù, anh
Mão đang gọi em kia.

Yêu chị

Hà-nam le 30 juin 1936

Bien chère amie Thanh Tâm
Tiễn các bạn ra ga, hôm sau
anh Mao bị đau mắt liền. Mới có
một hôm mà sưng cả hai bên mắt,
ba má em và em sợ quá. Mấy hôm
nay anh đã đỡ nhiều, nhưng ba
em bắt anh phải kiêng xem sách
và ra gió, nên anh không đi đâu
được.

Liên sang chơi luôn, em xin mả
em chấn tần để Liên dạy em nghệ
tâm lang, thành lúc nào em cũng
làm việc và vui vẻ.

Phản cảnh quê em đã quen lại
kém có ban, trước kia em chờ là
buồn tẻ, bây giờ trái lại em chỉ
thấy cảnh quê có cái thú em đẽm
trong trào.

Chị hăng tuồng tượng những
đêm trăng sáng lở, em và Liên
với anh Mao đi bách bộ chuyện
trò, hái hồng, hay vác đàn ra
vườn hoa kéo. Biết bao thú vị! Hôm
này mát giờ, chúng em mang cần
câu đi câu cá, có hôm ngồi cả
buổi trưa được dầm con cá rõ.
Đem về anh Mao bảo em rán ngay
cho tươi.

Ba má em có anh ở nhà cũng
đỗ nhớ anh Hai em.

À chí Tâm ạ, tôi hôm qua anh
Mão đã đi ngủ, em lục vali
lấy quyền nhặt kỷ của anh ra xem.
Trong đó có gập một bức thư của
ban giao Việt cho anh, gióng thán
mắt lâm. Chị đừng cười em tò mò
nhé.

Thôi, chúc chị mạnh luôn, anh

Mão và Liên gửi lời thăm chí và
các bạn.

Bạn yêu của Tâm

Hà-nam le 15 Juillet 1936

Chị Thanh Tâm của em,
Chị là người em thường bagy tố
bản bạc tâm sự. Em xin lỗi thực
với chị. Em yêu... chị ạ... song
biết là tình yêu tuyệt vọng,
luyệt vọng vì nho giáo và kỷ luật
nghiêm ngặt của gia đình.

Hôm qua giáng bài học cho em
xong, Mao nói chuyện có em tình
cười vợ cho anh, định mấy đám ở
Huế. Thấy nói con nhà giàu, anh



đã ngán, làm giải mà mang tiếng
nhó uợ thi nhục chết.

Em làm bộ chấn tĩnh tự nhiên
hồi anh:

— Vậy anh đã có người nào
trong lý tuồng chưa?

Mão thông thả nói:

— Kè ra thì cũng có rồi, nhưng
bao giờ chắc chắn... anh sẽ nói
chuyện với em, và có lẽ cũng phải
nhờ em vài việc...

Em hỏi h López anh:

(Xem tiếp trang 21)

Uần-Ngọc

Cuộc tổng tuyển cử
ngày 10 juillet 1938

Ý KIẾN NĂM GIÒNG

NGƯỜI đại biểu cần nhất phải
quả quyết và trung thành với
quyền lợi của dân chúng.

Muốn đạt được chương trình
tốt thiêng, người đại biểu phải
luôn luôn được các lớp dân
chúng ủng hộ.

Bác sĩ Phạm Hữu Chương

NGHĨ đến nhau cách k biếm
khuyết của các ông nghị và
những chỗ bất lực của nghị viện
ba nhiêu, những người có công
tâm đổi chút, đều mong mỏi rằng
vụ tổng tuyển cử ngày 10 Juillet sẽ
mang lại cho nghị viện một cuộc
hoàn cải lớn về cả hình thức lẫn
tinh thần.

QUÂN chúng có thể thỏa mã
bạn dân biểu phản dân, nhưng
dừng đê cho những dân biểu có
lương tâm có dịp chán nản mà
thanh rắng: nếu ta được quên
chung giác ngộ ủng hộ ta thì
nhời nói của ta khó gì mà chẳng
có hiệu quả?

Võ Đức Diên

CUỘC TỔNG TUYỂN CỦA DÂN BIỂU

NGHĨ đến nhau cách k biếm
khuyết của các ông nghị và
những chỗ bất lực của nghị viện
ba nhiêu, những người có công
tâm đổi chút, đều mong mỏi rằng
vụ tổng tuyển cử ngày 10 Juillet sẽ
mang lại cho nghị viện một cuộc
hoàn cải lớn về cả hình thức lẫn
tinh thần.

Sự mong mỏi đó đã rõ trong
việc lo thiết lập một ủy ban vận
động bầu cử của những đoàn thể
Mặt trận bình dân

Chương trình hành động của ủy
ban chúng tôi đã được đọc trên
các báo chí

Thực là một việc làm có ý nghĩa
và phương pháp mà chúng tôi, một
nhóm cử tri ở Hà-nội, rất tán
thành. Song chúng tôi cần phải nói
rõ quan điểm của chúng tôi.

Đành rằng việc thiết lập ủy ban
vận động bầu cử của các đoàn thể
mặt trận bình dân trong vụ tổng
tuyển cử sắp tới này, là việc rất
đáng ngán của những phần tử
mục nát không thể ngẩng nghe được
« một chỗ ngồi » trong nghị viện.
Song công việc này uế nghị viện,
chúng tôi tin tưởng, chỉ có kết quả
khi ủy ban vận động biết thận
trọng việc kiểm sát từ cách riêng
từng cá nhân, trước khi liệt họ vào
danh sách những nhà ứng cử, mà
ủy ban có trách nhiệm phải ứng
hộ. Vì chúng tôi tin rằng đời riêng
tối hay xấu bao giờ cũng có ảnh
hưởng mật thiết đến đời công của
từng cá nhân.

Năm này việc đã làm xong rồi,
không nên bàn đến nữa. Cứ
yêu cầu các đoàn thể mặt trận dân
chủ ghi nhớ lấy ý kiến của chúng
tôi trong việc lựa chọn khóa sau.

Một nhóm cử tri

NGUYỄN - XUÂN - TÙNG

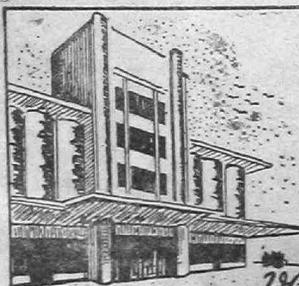
KIẾN - TRÚC - SƯ

Số 2 Phố Nhà thờ (Rue de la Mission) Hanoi

Vẽ kiều nhẹ

và nhận thêm mọi công việc kiến trúc

Tiếp khách: Sáng từ 9:30 đến 11:30 Chiều từ 4:00 đến 7:00



Chương trình tội thiêu

về cuộc tuyển cử của các đoàn thể Mặt Trận Bình Dân

Dưới đây là bản chương trình tội thiêu do các đoàn thể dân chủ (chi nhánh Đảng Xã hội, nhóm Tin Tức, đại biểu báo Ngày Nay, đại biểu lao động, đại biểu nông dân, thành viên phu nữ và tiền thương) định ra để cho các người ứng cử về phe Mặt trận bình dân dựa vào đó mà cõi động.

T. T.

A) CHÍNH TRỊ

1. — Mở rộng quyền hạn của viện dân biểu và của các hội đồng hành tinh để đi tới quyền nghị quyết, nhất là quyền quyết nghị về ngân sách.

2. — Lập một viện dân biểu thống nhất cho Đông dương, có quyền lập pháp.

3. — Bổ những nghị viên do chính phủ chủ định và lấy những dân biểu do dân chúng cử ra thay vào.

4. — Tăng số nghị viên.

5. — Mở rộng quyền bầu cử để đi tới phổ thông dân phiếu.

6. — Số nghị viên ta phải ngang với số nghị viên tây trong các hội đồng vừa có tây và ta (Hội đồng thành phố, Hội đồng thương mại, cảnh nồng, Thương hội đồng kinh tế và lý tài).

7. — Các quyền tự do dân chủ (tự do hội họp, lập hội, tự do ngôn luận, xuất dương, tự do lập chính đảng).

8. — Đại xá tù chính trị Bồ lê quán thúc.

9. — Bồ lê trực xuất kẽ cả Nam-kỳ.

B) PHÁP LUẬT

1. — Thị hành chế độ phân quyền.

2. — Sửa đổi luật hình Annam để đi tới một luật hình thống nhất cho Đông dương.

3. — Bảo đảm thực sự cho những người bị bắt chưa thành án (phải thi hành đúng luật pháp: muôn bắt người nào phải có trát của quan tòa. Cấm ký giám phái (cấm tra tấn tội nhân v. v...) Tăng thêm số quan tòa trong các tòa đại hình. Trong các tòa án hàng tinh, có luật sư biện vực cho bị cáo nhân. Bố các tòa án đặc biệt.

4. — Nghiêm trị thực sự nạo bối lộ.

5. — Nghiêm trị thực sự nạo phu thu làm bồi về thuế chính ngạch cũng như về thuế ngoại phu.

6. — Bổ điều khoản 92 trong luật hình: không được làm tội những người bị bồi ruou lậu, thuốc phiện lậu vào vườn, vào ruou.

7. — Nghiêm trị bạo dì chiếm ruou.

8. — Cải thiện chế độ nhà tù Thị hành chế độ chính trị cho tù chính trị.

C) TÀI CHÍNH

1. — Sửa đổi chế độ thuế thân theo nguyên tắc sau này: 1) đánh nhẹ vào bọn nhà giàu; 2) đánh nhẹ vào trung sản; 3) miễn cho dân nghèo, nạn dân, thất nghiệp, già đanh con để dân dần đi tới thuế lũy-tiến về lợi túc.

2. — Bổ các thứ ngoại phu vò lý.

3. — Sửa đổi sự phân chia ra các hạng ruou. Sửa đổi lại thuế thô-trach cho đúng hợp với số lợi-tíe năm vừa đây. Chống nạn khống thu.

D) KINH TẾ

1. — Giảm thuế mòn bài, thuế chợ, thuế biển, thuế mòn, thuế đò, thuế xe đạp.

2. — Mở mang các công việc giúp đỡ nghề nông. Khuêch-trương các công cuộc dân thủy nhập diền. Bồi thường ngay và xứng đáng cho những người bị thiệt hại vì công cuộc dân thủy nhập diền.

3. — Lập một túc-mè-cuc (offre de riz) như túc-mè-cuc hiện có ở Pháp. Hạn-chế sự xuất-cảng lúa gạo, để giữ lúa gạo khỏi quá tăng.

4. — Chống nạn nan đầu cơ bằng cách tóm các hợp tác xã sinh sản.

5. — Khai-khai các đất hoang. Thị hành chính sách dà dân trong xú.

6. — Khuyến khích tiêu công nghệ.

7. — Chống nạn cho vay nặng lãi. Sửa đổi điều lệ của nông phò ngan-hàng để cho dân cày nghèo có thể vay để dâng và được nhẹ lãi. Lập các nhà ngàn hàng dân chúng để cho tiêu thương và tiêu chủ vay.

8. — Bổ thuốc phiện. Bổ đặc quyền ruou. Sửa đổi chế độ thuế

là, thuốc lão, muối, để cho những người sản xuất và tiêu thụ khỏi phải thiệt thòi.

9. — Thống nhất và kiểm soát sự do luồng. Thực hành sự do luồng của Pháp.

E) XÃ HỘI

1. — Bổ chế độ bản xứ. Tài-lực ngang nhau, tay và ta lương ngang nhau và quyền lợi nhau nhau.

2. — Chống nạn thất học. Phổ cập giáo dục phổ thông. Mở thêm các trường sơ đẳng và tiền học trong các làng. Lập các lớp giày tôi.

3. — Sửa đổi chương trình học-công. Giây các khóa giáo dục công dân, kinh-tế học, chính-trị học. Nói huấn tuồi học.

4. — Sửa đổi chế độ trường tú.

5. — Lập các lớp kỹ nghệ và trường cao đẳng kỹ nghệ

6. — Bổ học phi chính cho trong các trường tiểu học và cao đẳng tiểu học. Bổ lý đóng tiền thi. Tăng thêm học bổng cho học trò nghèo và phân phát cho công binh hàn.

7. — Mở mang và khuyến khích giáo dục về thể dục để cho nòi giống được mạnh mẽ.

8. — Mở mang việc y tế và cứu tế.

9. — Thực hành một cách triết lý và thực sự luật lao động ở các nhà máy cũng như ở các mỏ và đồn điền.

10. — Tự do nghiệp đoàn theo luật 1884.

11. — Chống nạn mãi dâm.

12. — Việc làm ngang nhau thi lương của dân obrong dào bà phải ngang nhau.

13. — Tài năng obrong dào ông, thi dàn bà cũng được làm các chức vị nhau dân obrong trong các sở công và tư.

14. — Bảo vệ phụ nữ và nhi đồng trước và sau khi đẻ, dàn bà di làm các công sở và nhà máy đều được nghỉ có lương, mở các bãi-nhi-viên, vân vân.

15. — Chống nạn sinh hoạt đắt đỏ.

16. — Lương của các viên chức và lao động phải tương đương với nạn sinh hoạt đắt đỏ.

17. — Sửa sang chế độ sinh hoạt cho binh lính.

18. — Cứu tế thất nghiệp.

19. — Chống nạn nhà hàng tối.

LỜI DÂN — Những người ra ứng-cử, nếu tan thành chương trình này, và nếu được các đoàn thể đã thảo ra nó thừa nhận, thì phải làm giây cam đoan trung thành với bản chương trình mà mình đã tự do ứng thuận.

TIẾNG KÈU CỦA ANH CHỊ EM thất nghiệp

Bức thư sau này, mấy anh em đại biểu nhóm thất nghiệp Hà-nội mang đến nhõ đăng

T RẢI mấy năm nay, nạn kinh tế khẩn hảng, bao nhiêu nhân công bị sa thải, nạn thất nghiệp ngày càng tăng già.

Với những sự sinh sống của anh chị em thất nghiệp chúng ta, con không có ăn, áo không có mặc, chỗ ở không có. Chúng ta là những người chịu cực khổ nhất trong xã-hội. Từ ngày chính phủ mặt trận bình-dân lên cầm quyền muốn hàn-lai cái nết thương đau ấy và chính phủ ở đây đã đề ý với vấn đề này, do ký hội-nghị ở phủ Thông-sử, ông quyền thống sứ Delsalle tuyên bố phải giải quyết vấn đề thất nghiệp như trợ cấp tiền ăn, tìm công việc làm; đã đăng ở báo Đồng-pháp số 3507 ngày 17 Avril năm 1936.

Nhắc lại cùng anh chị em thất nghiệp hãy nhận thực lũy-những điều chính phủ đã luyen bối, đoàn kết nhau lại yêu cầu chính phủ thực hiện cho những điều cải cách nhân đạo ấy.

Vả lại sựu thuế đã tới kỵ, anh chị em chúng ta sinh sống hàng ngày cũng còn không có, lũy-dâu ra được tiền sựu thuế. Ấy là một vấn đề cần thiết hiện thời, chúng tôi kêu gọi những phản túi giầu lòng nhân đạo ảng hờ, chúng tôi yêu cầu chính-phủ:

Trichquy cứu tê đồng thuế thân cho những người thất nghiệp.

Trợ cấp sinh sống hàng ngày cùng tìm công ăn việc làm.

Nhóm thất nghiệp Hanoi

Rượu Chói Hoa-Kỳ

Các bà sinh nở muôn khi ra cũ, chưa dò da thím thịt mảnh khỏe như thường, không lo té-thấp, dì lại được ngay. Chỉ leo Rượu Chói Hoa-Kỳ thì không lo ngại gì hết. Rượu Chói Hoa-Kỳ này trị được nhiều chứng rất giỏi là: Sinh nở, té-thấp, thè-thao, đau lưng, đau minh, đầy bụng, đau bụng, cảm say mệt, tim hít, sao gáy, bị đờ, bị ngã, chảy máu, đứt tay, cảm bần, cảm sốt và cảm khát, bị viêm, kiêm hicc và cổ, (Ai muôn muas xin cứ hỏi ở các nhà Bùi-iy).

Phòng tích COM CHIM
và khắp các tỉnh Trung, Nam Basse-Kỳ Cao-Mèn, Laos.



RƯỢU CHỐI HOA-KỲ
Hộp lớn 150 grs brat : 4000
Hộp nhỏ 100 grs : 2000

PHUC LO'II

1, PAUL DOUMER, HAIPHONG

Articles de Nouveautés
Chapellerie, Bonneterie
Maroquinerie, Lunetterie
Parfumerie et Beauté
Cravates, Ceintures

Lâm dân

phóng sự của Trọng-Lang

II^e — NGOÀI LÚY TRE

(Tiếp theo)

Những cái còn lại

Rồi, một lần cuối cùng, tôi được tiếp ông phó lý C. tại nhà riêng của tôi. Cả con gái lớn của ông nữa.

Ông đã bắt đầu đi dắt. Cái khăn hộp ông đội đã tro bẩn một cái áo the cảng vay, mà cả bộ matted, cả thân hình ông nữa, chỉ còn là mây thứ thiêu nã, rồi rạc, sống sót lại sau khi ông đã làm quen với « pháp luật ».

Tôi phải ngạc nhiên trước cái nghị lực sống tay nghề, nỗ lực giàn thành như cái song nhục, sau một cuộc tàn phá dữ man.

Ông sẽ giảng cái có bắt ông phải sống. Nô là cái có chung dã lâm cho hòn hòn Annam đã chịu lý được sự bắt cóng của loài người, và sau khô về dủ phong diện.

Ông cúp mắt nhìn trên bàn, như ông ngủ. Giọng ông thật buồn :

— Bốn năm đứa con còn nhỏ dại cả, thật là nheo nhó quá. But các cháu lại ghen đuổi lâm. Thiêng thầm bao nhiêu miệng chỉ còn trông vào tôi. Tôi còn sống ngày nào thì còn có khoai, có rau mà đồ vào mõm. Nói dài đồ xuống sông, xuống biển, tôi mà có thể nào, thì đánh là chết lết.

Giọng ông nhỏ đi :

— Sau vụ đồng hồ đó, thật là sạch sành sanh, ông a. Tôi nghĩ cũng đại, biết thế thì thôi tù thì lù. Cho nó bỏ tù. Minh oan uổng, bắt cá có từ cung vải tháng chín mấy ! Cố ra lính mới biết họ ở tù chán ra đây. Cũng chả sao cả...

Rồi cuối, ông nhớ tôi một việc : tim cho ông việc làm, và tim cho con gái ông mệt « chán » con nuôi trong một gia đình hiểm hóc nô.

Tôi vì Hanoi với một cái sơ mi, người đi xin việc với một dân ruồi, nhung.

Sống gần nửa đời ngoài Hanoi, tôi không thấy tôi bao giờ đón hèn như lúc đó.

Và không bao giờ tôi quên được câu nói đó này của ông, lúc ông từ biệt tôi :

— Thời thì tôi cũng liều cái thân tôi mà ra dâng lính thử một phen, cho chết quách đi. Còn con gái tôi, nó mười bốn mươi lăm tuổi đầu rồi, tôi gả quách cho lây xong !

Tôi nhìn ông : một người bạc nhược như người ho lao, mắt lợn ướt nhoèn.

Tôi nhìn con gái ông : một cô bé

cắn cắn, sạch sẽ ; nước da mặt đỏ bồng làm bát nồi đốt mắt thau sáng ngời. Hâm cỏ banh ra với đồng ràng đèn ríec. Cố không đẹp một tí nào. Cố chỉ là cái hirsute vi của đồng quê gò ghề nhưng rất trong sạch.

Tôi không thể tin được rằng có gái quê chất phác áy sê là một đồ chơi cho xác thịt...

Nhưng, tôi đã quên hẳn rằng cả nhà có hiện đang đòi rách.

Nếu một ngày kia, tôi bỏ buộc được gấp cổ, cưỡi sau phẫn sáp, giửa một chỗ truy lạc, thì thật tôi không hiểu người ta hon vát ở khía nào. Và nếu tôi gấp cổ cõi rù tú trong nhà phà vi tui ăn crôp, ăn cắp, hay ăn trộm, cũng vậy !

Và chưởng bạ H.

Ông này chỉ có vài ba tội : làm chưởng bạ mà có những gân ba mản ruộng. Lại không biết giửa tên tuồi dì, khi muốn sống yên ổn. Lai hay vui tình, như mọi người không phải đâu tát mặt tối. Ông xuýt bị ố tú. Vì một că, nó đã đến tự nhiên như chiếm bao : ông đã ăn crôp.

Ông đã cố tay thề rằng cái đêm mà họ bao là ông đi ăn crôp, ông



ngay « say » lâm. Người ta không tin ông. Người ta chỉ tin và đợi dịp để tin « tên » trung tuân H. đã tiêu xung ra ông. Người ta lại còn bàng khôn cho nó.

Ông liền với vàng bán ruộng, bán hết. Người ta mới với vàng thôi không tin tên trung H. kia nữa.

Thế là ông thoát tội. Đè sống nổi đời ông một cách đau đớn như phò lỵ C.

Tôi đã gặp ông mặc quần áo nâu ngồi hút điếu cày bên một thửa ruộng. Ông không kẽ lè như ông phò C., nhưng ông đã gãi đầu trọc mà khoe

với tôi :

— Tôi không gặp thằng gặp thợ thi đũa từ nhọc rồi. Chứ còn đâu mà thuong dong ngồi nghỉ mát ở đây được !..

« Nghỉ mát » hay là cắp thuê mướt ?

Thầy cò

Ông chưởng bạ H. vó tinh giúp tôi một tài liệu : « hằng » « thày cò », chạy việc và thǎo đơn cho dân quê.

Đưa phó lý C. lên thầy kiện, làm đơn hộ cho ông ta, tôi đã làm công việc chính đáng của một thày cò. Tôi cũng có thể, vì thế, mà kiếm được hai thứ lợi : tiền hoa hồng, biếu xén, và nhất là được tung bốc là quan iòn. Nhưng, nếu cũng chỉ vì có thể thi, mà nhà lầu, ó tô, thuốc phiện, nghiêm nhiên sống một đời thật sung sướng, như vó số thày

Một thầy

Giai một lịnh nhỏ. Một nhà ngồi tap xup, quét vói trắng lem nhem sứt từ thăm lên tận gân mái nhà. Mấy cánh cửa đóng cồn hò khé, hinh như cho cát thoáng. Và một cái biển đề « scrivain public » (viết thuê). Như nhà một bác kẽ chửi thuê trong một cái ngõ ở Hanoi.

« Cây bút chung » này quen lời. Tôi đến chơi ông, giữa lúc ông ăn cơm, nhân thè dắt đến cho ông một dân quê muôn nhà tôi dịch hộ một cái dan xin việc.

Ông đang ngồi xóm, và lấy và đè một bát cơm màu hắc lịu đở, sợi cà còi ngon. Vợ ông còn trễ lèm, ăn ván như một con sen ở Hanoi, ghé ngồi cạnh nồi cơm, vita nhai vita ngút đầu đầu. Chán bà vẫn dà khé kè vào đầu con chó vàng.

Thoạt trông thấy tôi, ông đứng phất dây, lúi cảnh lag lau mõm hai ba cái. Vợ ông bưng vội mâm cơm ra sân. Họ muôn giấu tôi cái nghèo của bữa cơm đó. Nhưng tôi đã thấy rõ : cơm hầm, rau muống luộc, nước rau xanh như nước gõ gõ, và nước mắm den nhu mật. Tôi muôn thiết tha nói với ông rằng tôi đã trả nước miếng khi thags một đôi vợ chồng ăn uống rất ngọt lành, trong sự yên lặng thăm thia như linh.

Thế là ông bỗ cơm, và nhất định kêu là no rồi. Tôi thấy ở cách ván vã của ông một cái mong : việc dã, ăn sau.

Chúng tôi vào đến việc. Người di vót tôi là một cụ binh, được người láng gọi là ông béo.

Tôi phải nói trước, để phá tan mối ngòi giữa chúng tôi :

— Tôi biết chữ Pháp thật đấy. Nhưng không quen dịch đơn. Sợ có thất thòi thì rồi rày rả cho ông Bếp..

Ông Bếp gật đầu bầm dập tinh. Ông xoá bài hay hàng hòn nói :

— Tôi cũng vậy. Tôi nói được, nghe được. Có khi nói chuyện được rất lâu bằng tiếng Tát. Ông « cắp tên », quan thầy tôi xưa cũng phải chịu tôi là « ma lanh » lâm. Chỉ phải cái không viết được thôi ! Giờ ông viết đi. Giỏi hay không, tôi sẽ biết !

Ông Bếp trầm ngâm một lúc rồi nói tiếp :

— Bò đi, nghe chưa ? Đứng có giò con cù con kẽ đèn giờ xoi xít lâm gi, nhà què lâm ! Ông cứ xung tên tôi ra là bêp Xo. Ngayen vân Xo-làng... lồng... lình mần khóa lanh nấm « toóng dor », hiện có « lấp re ».

(Xem tiếp trang 20)

Trọng-Lang

SÁCH

« Marie Curie »

CUỐN SÁCH chữ Pháp mà các bạn gái ta người nào cũng nên đọc, là cuốn *Marie Curie*, do chính con bà là Eve Curie viết. Chúng ta hẳn rõ bà Marie Curie có hai con gái: cô nhóc Irène Curie, và Frédéric-Joliot, hai vợ chồng cũng là nhà bác học, đã được giải thưởng Nobel hóa học về sự phát minh ra quang tuyến nhân tạo; cô nhỏ là Eve Curie, một nữ sĩ có tài, mà quyền *Marie Curie* là một tác phẩm được mọi người chú ý nhất.

Tóm tắt cuốn sách đó tóm lại làm giáng giá trí của lòn chứng minh cao quý ấy, làm nhát cái tình mẹ con tha thiết đã ghen nén tác phẩm. Tôi chỉ xin theo đúng tác giả thuật lại một vài quãng đời của *Marie Curie*.

«Cuộc đời trẻ thơ của *Marie Skłodowska* thật lầm cài đặc biệt — cô gái Polonaise (Ba Lan) đó đã chia sẻ những nỗi cảm hồn oán giận của nước nhà đối với kẻ chiếm nước là người Nga (1). Một hôm, một viên thanh tra học chính Nga đến khám trường ở *Varsovie* (2). *Marie* là cô học trò giỏi nhất nên lần nào cũng bị gọi hỏi. Viên thanh tra trước hết bắt cô nói tiếng Nga, rồi đột nhiên hỏi:

— Ai cái trị chúng ta?

Câu trả lời không đến ngay, khiến viên thanh tra đậm gắt, rầu tung hỏi :

— Ai cái trị chúng ta?

— « Đức Alexandre II, hoàng đế tất cả Nga », *Marie* khe khẽ trả lời, mặt táiձ.

Cuộc khám trường xong, nhưng sự kích thích đã đến cực điểm, khiến *Marie* ôm mặt khóc nức nở.

ít lâu sau, cô trưởng giáo bắt gặp *Marie* đang cùng với một chị em bạn vui sướng obby múa mỉm vung vua Alexandre II bị ám sát.

VĂN CHƯƠNG

Một hôm, *Marie* đang cùng với bạn đi quai lầu dài *Saxe* ở *Varsovie*. Sắc nhòe, cô bỗng kêu:

— Chết, chúng ta đã đi quá dài kỹ niệm rồi. Trở lại thôi.

Các cô đã quên một việc cần yếu. Ông già công viên *Saxe* bây giờ là công viên *Pilsudski* (3) có một bài kỷ niệm lồng lộng khắc mấy giờ đồng: « Kỷ niệm những người Ba Lan trung thành với Đức Vua ». Cái bài đó mà vua Alexandre dựng lên để kỷ niệm những kế phán quốc đã quay ra thờ phượng người cha đẻ đất nước họ, là một vật sĩ nhạc cho người Polonais, và tục lệ muốn rằng ai đi qua đó cũng phải khạc nhau vào chân dài. Nếu sợ ý mà đi quay ra thờ phượng người cha đẻ đất nước họ, là một vật sĩ nhạc cho người Polonais, và tục lệ muốn rằng ai đi qua đó cũng phải khạc nhau vào chân dài. Nếu sợ ý mà đi

quay ra thờ phượng người cha đẻ đất nước họ, là một vật sĩ nhạc cho người Polonais, và tục lệ muốn rằng ai đi qua đó cũng phải khạc nhau vào chân dài. Nếu sợ ý mà đi

Mùa hè năm 1891, hai mươi ba tuổi, cô quyết định sang Pháp học. Nhà nghèo, cô dành dụm được ít tiền, lên tàu hàng từ đi qua Đức sang Pháp, đến ở nhờ chí dâng sang đây từ trước. Năm 1893, cô trở lại Pologne, đem theo mảnh bằng cùi nhẫn khoa học. Theo tục lệ, bao tiền cô dành dụm được để mua quà cho nhà cai, nên khi lên tàu, cô không còn môt xu nào.

Mùa thu năm ấy, cô sợ không thể trở lại được Paris. May sao, cô được một cái bông họa nhỏ. Đến Paris, cô được biết *Pierre Curie*, một người giáo học 25 tuổi rất có

tài, nhưng mà rất nhút nhát. Hai người cùng theo đuổi nhũng sự tìm tòi về khoa học. *Pierre* đã mến yêu *Marie* ngay từ khi trông thấy nàng trong phòng thí nghiệm Lippmann, khoác cái áo vải, châm chừ cái mìn trên sô sách. Rụt rè và điềm đạm, *Marie* đã tiếp *Pierre* ở cái buồng trọ nhỏ của mình, và *Pierre* đến, lòng thắt lại trước bao nhiêu nghèo nàn, nhưng đã cảm thấy tận thâm tâm cái liên lạc của người và của cảnh. Khiến bà giao *Marie* đổi với chàng lại đẹp hơn bấy giờ, trong căn phòng trống, với cái áo sơ rách, với nét mặt cương quyết và tin yêu. Khuôn mặt cô học sinh, mà cuộc đời đơn sơ và thiếu thốn đã làm gầy đi, không tim đâu được cái khung dung hợp hoà cái buồng trống rỗng ấy...

Đến đây, *Eve Curie* trích đăng một bức thư của cha nàng đã gửi cho *Marie*, lời lẽ cao quý và kin đáo. *Pierre* viết: « Thật là một sự đẹp đẽ mà tôi không dám nghĩ đến, khi chúng ta được suốt đời ở gần nhau, chung đầm trong những mơ tưởng chung, mơ tưởng về tổ quốc, về nhân loại, về khoa học... Chúng ta đã định rằng sẽ là đôi bạn thiêng, nhưng nếu một nam nữ có trở về nước, tình bằng hữu của hai người không nhoi thấy nhau chẳng sợ làm lầm sao? Tốt hơn là cô ở lại với tôi... »

Marie đã nghe thấy tiếng gọi thanh nhã và tha thiết ấy. Nàng đã gach bỏ ái tình trong đời nàng, và *Pierre* cũng đã biến trong cuốn sổ tay rằng người đàn bà là một cái trớ lục cho kẻ nào muốn để hết tâm trí về một công cuộc gì khiếu xa cách người thường. Nhưng năm 1895, hai người xuất chung đó lấy nhau. Vào năm ấy đến 1902, nhung sự gắng sức, hàng ngày — có lẽ còn bền chắc hơn ở *Marie* — luôn luôn hoạt động trong cái xưởng điều lán ở phố Lhomond, cái xưởng đột nát, nồng như than hay lanh như giã, cái phòng thí nghiệm độc nhất của cặp vợ chồng nghèo, có khi đã phải nhijn an, nhijn mặc dù mua than đốt lò. Rồi đến sự phát minh ra quang tuyến. *Eve Curie* giảng rõ cái quan trọng của sự phát minh đó, đã thay đổi cả khoa học, và mở một kỷ nguyên mới đầy huy vọng về sự chữa bệnh. Nhưng cái mà chúng ta khám phục nhất trong cuốn sách đó, là cái giá trị người của hai nhà bác học, cái lòng hy sinh, không vị lợi, đều cả cái lòng ngày thơ của đôi vợ chồng trước mấy cái nôi của con.

Khi đã được giải thưởng Nobel (hai lần), được khắp hoàn cầu trọng vinh và kính phục, *Marie Curie* vẫn nhã nhặn, giản dị như trước, vẫn nghèo, vì tiền thường bà đem giúp học trò nghèo hết cỡ, và nhất định không lấy tiền bảm quyền — số tiền hàng triệu — ở sự phát minh của mình.

THƠ ĐƯỜNG

BÁI TÂN NGUYỆT

Khai liêm kiền lân nguyệt.
Tức tiết hạ giải, bài.
Tết ngũ nhân bất văn;
Bắc phong xay quần dài.

LÝ DOANH

THƠ DỊCH

VÁI TRẮNG MỚI

Mờ rèm, thay tắm trắng non.
Thềm trên bước xuống, vui lxon
trong này.
Khẽ lời khấn chẳng ai hay;

Thoảng cơn gió bắc thổi bay giải
quân.
TÂN - ĐÀ

VÔ ĐỀ (1)

Thiền thiều Khiên ngưu tình,
Hiệu hiên Hà Hán nã.
Tiến tiêm chạc lồ hổ,
Châi chát lồng cơ trú.
Chang nhật bất thành chuong,
Kháp thế linh như vũ.
Hà Hán thành thả thiền.
Truong khú phục ký hổ.
Doanh doanh nhát thủy gian,
Mạch mạch bát đắc ngự.
VÕ DANH

THƠ DỊCH

Xa xa kia gá Khiên ngưu,
Nợ bên sông Hán phau phau cõ nàng
Xinh xinh tay trắng đor dang,
Mau mau mây cài díp dang
dưa.

Suốt ngày công dét băng thừa,
Khóc rơi nước mắt như mưa
giòng giòng.

Sóng Ngàn trong lồng mà mía.
Cách nhau dâu có mây trùng mà xa.

Vi chi giải nước thê mà?
Nói không được nói, chỉ là nhìn
nhau!
TÂN - ĐÀ

Bài này tuy không có đầu đề, có thể gọi là bài, « Ngưu, Nữ ».

...Rồi con gái là Irène Curie lại nối chí mẹ, theo đuổi công việc nghiên cứu về quang tuyến, đã từng làm thư trưởng bộ nghiên cứu khoa học trong nội các binh dân Léon Blum. Em, *Eve Curie*, theo dõi nghề văn, và quyền *Marie Curie* này là một kiệt tác trong văn chương.

Gia đình Curie! Thật là một gia đình lạ lùng nhất trong thế kỷ trước và nay là khắp hoàn cầu. *Pierre* và *Marie* là một cặp vợ chồng huyền hoặc như những cặp vợ chồng tiên ngày xưa trước lịch sử, một cặp người tin tưởng tha thiết và yêu mến, sống trong sự nghèo nàn để theo đuổi một mơ tưởng có ích cho nhân loại.

Thạch-Lam

1.) Hồi ấy nước Pologne bị người Nga dưới quyền vua Alexandre II, xâm chiếm và cai trị.

2.) *Varsovie* là kinh đô của nước Pologne.

3.) Thủ tướng *Pilsudski* là người đã lâm cho Pologne được độc lập.

Sứa

NESTLÉ
Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO LINH HỒNG



Hỏi xin không mất tiền quyền
sách dạy cách nuôi trẻ của
bác sĩ Vidal soạn ở hàng
NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55
— HAIPHONG —

ĂN UỐNG

Một vài thứ mứt

MÚT DU DU. — Du du got vỏ bồ hòn, cắt ra từng miếng nhỏ theo hình bánh biscuit rồi chần qua nước sôi, vớt ra rá hong khô.

Thắng nước đường với một thanh vanille, nhào du du dun canh bắc rắc lá dừa già và miếng giải lèn một cái sang mang phơi nắng; xong chờ vào giờ sôi tay gần kín đè bao lâu cũng được.

Mứt trong hồng, trong suối, ăn đường ngoài rò, trong rέo và thơm là có kết quả tốt.

MÚT MƠ. — Mơ rửa sạch đè khô, lấy kim châm khấp chung quanh, lấy nước vôi hòa với nước là đợi vài lảng, chất nước trong thả mơ vào ngâm để vài giờ vớt ra cho vào nước đánh phèn chua ngâm vài giờ nữa. Đoạn tái ra sảng xốc một lượt, chần qua nước sôi rồi dun theo cách dù.

Nhờ khi dun dùng nên dùng đồ đồng có hia chua thối ra mօ, cỏ dà nén nhẹ tay kéo nát, bao giờ nước xanh lai và quả mօ rán vỏ thi đượ;. Có gừng đã vật lấy nước cho vào đường ăn càng nồi vị.

Muo dù mứt này năm sán năm thì khi chần nước sôi xong cho vào lò thủy tinh dù nước đường ngập mơ, dày nút thật kín, đặt vào thùng nước dày dun sôi độ 50 phút, chờ nguội nhắc ra gán nút lại là được.

MÚT DỨA. — Dứa got vỏ cắt từng khoanh, khoét bồ mát, rồi bồ tu vứt lối, cho vào nước phèn chua ngâm độ 20 phút, chất nước đi, dù nước sôi vào chén cho dùn Xong học vào một cái khăn sạch, lấy cối đập lên ép hết nước.

Dùng lòng trắng trứng gà thắng nước đường, cho dứa vào dun nhô lửa

cан nước là được.

Lúc đầu, lấy dứa cả sơ luồn kèo bén, sau lúc dứa được đỗ ra liền, đem phơi.

10 quả dứa phải 2 cân đường, 2 cái lòng trắng trứng gà và 1 xu phèn chua.

NEM

NEM KIỀU SAIGON. — Một cân thịt lợn nạc (thân, bắp hoặc vai)

5 lạng bì luộc chín lạng sạch mỡ, thái nhỏ mỏng hơn sợi miến, đánh nước phèn ngâm cho trắng, xong lấy nước sôi chần lại rồi tái ra rát đè thành bột.

2 thia thính (gạo té rang vàng đã thành bột).

2 thia súp mօ nước.

1 thia nhỏ salpêtre (diêm trắng) tán vụn (thứ này mua ở hiệu khách).

Thịt lợn lạng hét gan dạng nhang cùng mỡ giắt, thái từng miếng, rắc ít muối, dùng khăn sạch bọc lại đem ép hết nước (cố ép kỹ nem rõn). Đoạn đeo vào cối đã đẽu tay kéo nhão. Bei nhuyễn mức ra chén với các thức kẽ trên; lấy lá vông gói chặt lại, ngoài cuộn them lá chuối. To nhỏ tùy ý nhưng nén gói cho vuông vắn và buộc thật kỹ, vì mùa nực 24 giờ nẹp đcha.

Nem mօ ra thay đổi và ròn mời khéo.

Cách ăn — Bánh da dùng nước đè khô, các thứ rau, tỏi tươi cuốn lăn với nem, chấm nước mắm ngọt giấm, ôt, tỏi.

Nem có salpêtre trông tươi tắn khó rão, đẽ được lâu gấp 3, là nem không có salpêtre. Muốn cho man chua lấy bánh da nướng vàng đà thành bột thay thính, nhưng cách này không đẽ được lâu và kém thơm.

NEM KINH hay là NEM NƯỚNG

— Thứ này chỉ dùng thịt và bì làm theo cách trên, viên nhỏ nhô rời sần vào viên nướng vàng đều là được.

Lúc ăn cuốn lăn với các thứ rau, chuối xanh thái mỏng bồ dổi, tỏi sống ché nhô, ôt, lạc rang, bánh da dùng nước bọc ngoài chấm với nước trung trung với đường, tỏi, ôt, mօ nước, vừng rang đà nhô và ít nước dùng.

Tương này có thè đẽ lâu ăn dần được. Nhâm vớ Bảo-Thúy

còn nước là được.

Lúc đầu, lấy dứa cả sơ luồn kèo bén, sau lúc dứa được đỗ ra liền, đem phơi.

10 quả dứa phải 2 cân đường, 2 cái lòng trắng trứng gà và 1 xu phèn chua.

TRÔNG TÌM

Con ông có thông minh không ?

Nói một người học trò thông minh hay không là một việc rất khó. Riêng tôi (lời giáo sư) tôi đã không dùng tiếng « thông minh » trong lớp học. Tôi biết những học trò có tí từ, những học trò chăm chỉ, những học trò làm việc đầy đủ bồn phập, những học trò làm việc đều, những học trò cần thận. Tôi cũng biết những học trò không có một đức tính nào trên. Không có lẽ gì khiến tôi coi những học trò trên là thông minh, và chỉ riêng những học trò ấy thôi.

Người ta giải nghĩa hai tiếng thông minh : một thiên tính đẽ biết và hiểu. Vậy đó là một sự rất phiền phức có liên lạc đến cả toàn thể người ta, thân thể và trí não. Nếu tri thông minh là một điều phức tạp đến thế, tôi sẽ không dám cả quyết gọi một đứa trẻ là thông minh khi nó biết chia tiếng verbe, và tôi sẽ không dám nhận là không thông minh một trẻ khác viết ám tả sai lầm chí chít. Đến ký sáu hach, trẻ này đẽ cao hơn trẻ kia nhiều. Cha mẹ trẻ trên sẽ không ngần ngại mà nói rằng : « Con ta thông minh ! » Cha mẹ trẻ dưới, nếu châm nom đến con, nếu nhìn đến số nốt của con sẽ cho con là ngay đogn. Và như thế hai bậc cha mẹ đều nhầm cả.

Ta không nên bằng vào những sự đặc thang ở nhà trường để nhàm xét tri thông minh một đứa trẻ. Như thế đẽ dàng qua mà còn hay hiềm là khác, vì cuộc đời vẫn hay dành nhiều thời gian cho cậu học trò giỏi « thème » và nhiều sự thành công bất ngờ cho những anh vắn ở bài lớp.

Tôi không muốn, vì tình thích phản đối, lập một bản cáo trạng người học trò tồi. Nhưng các bạn hàng suy nghĩ một chút về những giờ dưới đây của một hội viên Thượng hội đồng học chính, một nhà giáo can đảm không sợ dùn những lời nói thẳng, đã viết ra :

« Sự thành công ở nhà trường, đối với học trò, thường thường là do ở một tính tinh tế riêng, một khuyễn hướng rõ rệt, về sự khuôn sáo, một linh chiểu theo luật lệ nhà trường, nhận hết thảy không hề phản đối, thiếu tri phần bình đối với những điều bắt buộc của thầy giáo. Sự thành công ấy thường thường do ở cách làm việc tinh lực, dấu hiệu của sự thiếu tài năng, & sự chăm chỉ một cách ủy mi yếu ớt, ở sự sợ trứng phạt v.v. »

Vậy muốn xét tri thông minh một đứa trẻ, phải biết chắc chắn chương trình người ta dạy nó có hợp với những sự cần dùng của trẻ nái, với thiên năng và với tính chất nó không. Cần phải biết chỗ gia đình và xã hội của trẻ sinh hoạt ngoài nhà trường để ảnh hưởng đến sự này nái của trẻ thế nào. Thế mà ông thầy thi không có thể trả nên một người đi điều tra được. Đầu tiên học người ta lại ròn đến cho thầy một số quả đồng những học trò đẽ luyện tập và dạy dỗ. Thầy không có đủ thời giờ và phương cách đẽ dạy thay rieng từng trẻ, ý tôi muốn nói một cách dạy chung cả lớp, nhưng thích hợp với từng trẻ một. Nếu mỗi thầy chỉ phải dạy chung mười hai trẻ, thầy sẽ có thể biết và hiểu tung trời mội, dù thầy không đẽ tri đến lắm. Như thế sẽ không có học trò lười nữa, cũng không có học trò không thông minh nữa.

Vậy vì sự làm nản lòng ông, tôi không muốn trả lời khi ông hỏi tôi rằng con ông có thông minh không. Tôi sẽ cố cho nó làm một công việc nhỏ và nó thích. Tôi sẽ dựa vào tiêu tra làm điều bay của trẻ, về tất cả những cách nó có thể làm được, tôi sẽ cố sức liêc lạc sự học hành với cuộc đời thực tế. Như thế trẻ sẽ không có ý tưởng sống ở một thế giới hư ảo nữa, nó sẽ không giải lời một cách lồi thoi rác rối nhung bài tình đố hay dịch bằng những tiếng kỳ quái khó hiểu những câu là tinh. Như thế thay và trả sẽ là hai người đoàn kết đẽ theo đuổi một công việc. Có lẽ chỉ như thế họ sẽ cả hai là thông minh, nhưng họ đã làm việc vui thú như thế nên họ chẳng khi nào nghĩ đến hỏi một câu hỏi như trên nữa.

Một giáo sư lão thành ở Mỹ (Guérin)

M. dịch

PHÒNG VỀ KIỀU NHÀ
LUYỆN — TIẾP
42, Borgnis Desbordes
54, RICHAUD

M. LUYỆN ở Pháp mới vè dã
bắt đầu làm việc và tiếp khách

Sáng 9 giờ đến 12 giờ
Chiều 3 — 6

CLINIQUE & MATERNITÉ

du Docteur

Vũ ngọc Huynh



Lauréat de la Faculté
de Médecine de Paris

72, 74, 76 RUE AMIRAL SÉNÈS
TÉLÉPHONE 622



Hôn nhân, tình duyên,
của cải, sự nghiệp,
và tương lai

Nếu muốn biết chắc chắn thi chỉ
cần biên thư gửi chữ ký, tuổi, kèm
theo ngân phiếu 1\$00 cho thầy

NGÔ — VI — THIẾT

28 Bourrin — HANOI

Vì bạn, kháng tiếp khách tại nhà



— Đồ ngủ như lợn !
NHỒNG NGÀY — BÀ BẢO CON ?

CHUYÊN NƯỚC NGOÀI

Truyện thần tiên

CÁCH mươi lăm năm đây, có bέ JILL chỉ là một đứa trẻ; có gặp thi sĩ Jim Phelan, một thanh niên tuấn tú quê ở Tipperary (Irlande), hồi ống ở « ngoài vòng pháp luật » rồi dấn mình vào công cuộc tranh đấu với chính phủ nước Anh.

Người ta gọi Jim Phelan là « người chàng ẩn lảng » vì sự im lặng can đảm của chàng đã cứu nhiều nhà chính trị trong những vụ án lora.

Chính Jim cũng bị tội đầy chung thân; chàng yêu cầu các bạn hữu đồng sán đều chia sẻ nỗi và coi chàng như đã chết. Duy có bέ Jill, không quên cái kỷ niệm cảm động của cuộc giao gõ, đã không chịu bỏ chàng. Cố bέ nhả ra để đến xin ở trong một cái lều gần nhà pha. Ngày ngày cố đến thăm chàng ngài dâu sát và tháo lührung nhâng mảnh giãy chàng biến dâng chửi đê cát di cần thận, vì có yêu chàng và biết chàng sẽ trở nên một ván sú đại tài.

Một bέka của Jim phải giam sang một nhà pha khác; và trong bốn năm Jill không được gặp mặt chàng.

Tay thế, sau mươi bốn năm, một việc may mắn là lùng dâng đã xảy ra: Jim Phelan sắp được tha. Hay tin, Jill đến đợi đợi ở Portsmouth. Cái giờ phút áng là phần thưởng cho sự trung hậu anh liệt của nàng. Ngày nay Jim Phelan đã lâng Jill và sinh được một con. Người ta đã xuất bản cuốn « Lifer » của chàng, tác phẩm viết ở trong ngực, mà nhiều người cho là một kiệt tác, (trong rất đúng).

(Vu et Lu)

LƯƠM LẶT

Những người mù ở Ai-cập

BAN chưa mắt của bộ Y-tế Ai-cập mới đây có đăng một tập biên bản về người mù ở Ai-cập. Gần 60.000 người mất đã thành cố tật và 99% học sinh bị đau mắt hột.

Chứng đau mắt hột lan truyền khắp nước Ai-cập, dù người ta đã tìm hết cách bài trừ, song vẫn rất đáng lo cho dân chúng.

Theo lập biên bản ấy, những nhà thương chữa mắt đã chữa trên một triệu người đau trong năm 1935; trong số ấy có 32.000 người đau rất nặng phải nằm nhà thương. 59.481 người mù hay chột bị coi là có tật và xét ra cứ trong trại trừng phạt ấy thì tám mươi hai là do chứng đau mat hột ra.

(Courier des Etats Unis — D. I.)

Tai bay và gió

CÀU CHUYÊN dưới đây không mấy người là không rõ :

Trong một cuộc tranh đấu bóng tròn, một khán giả bị một quả bóng đập phải, ngã bất tỉnh. Người ta nhanh chóng đi tìm người y-si-ei phản việc. Sau hết người bị thương hồi tỉnh và nói :

— Các ông tìm y-si-ei phản việc ?
Chính tôi đây...

Ngoài ra một việc tương tự như trên đã xảy ra, không phải trong một trận Foot-ball mà trong một cuộc chơi khúc côn cầu ở trên nước đông. Khán giả bị đập gãy đập phải là bác sĩ Robert Gouillard, y-si-ei của hội Racing Club de France.

Thật cuộc đời cũng hùng xà lâm chuyện kỳ quặc không khác gì những sảng kiến ngô nghênh của người ta.

Hai kỷ lục vững vàng

DÙ trong mươi năm nay có những sự sáu lần lùa trong nghề bói lô, ta vẫn chưa thấy một điều là là vẫn có hai kỷ lục cũ từ năm 1927 mà tới nay chưa ai bέ được.

Đó là — một sự là — cuộc thi bói ngẫu nhiên và cuộc thi bói dài nhất. Cuộc bói mà trâm mā (yard) vẫn Johnny Weissmuller chiến, bằng đúng 51 giây, từ ngày 5 April 1927.

Cuộc bói 4500 thước (Liên đoàn thể thao không nhận những kỷ lục dài hơn) vẫn ở tay chàng Arne Borg (Thụy Điển) với 19 phút 7 giây 2/10, từ ngày 2 September 1927.

Nếu quý ngài muốn đỡ tốn thời giờ và tiền bạc thì nên dùng một cây đèn manchon hiệu

PETROMAX RAPID

Đèn PETROMAX RAPID đã hoàn toàn đoạt một kỷ-lục mới trong kỹ-nghệ đèn manchon KHỎI PHẢI SỐNG BẰNG RƯỢU ALCOOL : KHÔNG ĐẦY MỘT PHÚT ĐÓNG HỒ BÀ THẤP SONG CÀY ĐÈN : MUỐN BỐT BẰNG DẦU HỎI HAY DẦU SẮNG CŨNG ĐƯỢC : thiết là một thứ đèn chế tại Đức quốc hoàn toàn tiện lợi và bền bỉ vô cùng, xưa nay chẳng có thứ đèn nào sánh kịp.

Đại lý độc quyền sứ Đông - Dương :

Etablissements DAI-ICH — 29, Bd Ton Dinh-phuong, Cholon
Chuyên mua bán đủ các kiểu đèn manchon và đồ phụ tùng các kiểu đèn.



N. 827 — 200 bougies
1 litre dầu đốt dâng 18 giờ

N. 828 — 300 bougies
1 litre dầu đốt dâng 12 giờ

N. 829 — 500 bougies
1 litre dầu đốt dâng 10 giờ

Ngày Nay

Tuần báo ra ngày chủ nhật

Mua báo kể từ fer hay 15 tháng tám

Mua báo phải trả tiền trước

Một năm 6 tháng

Đồng-dương 4120 2323

Pháp và
thuộc địa 4.80 2.50

Ngoại quốc 8.50 4.80

Các công sở 8.50 4.80

Ngân phiếu gửi vđ:

M. le Directeur du NGÀY NAY

TÒA SOẠN và TRỊ SỰ

80, Av. Grand Bouddha, Hanoi

Gidg nói số 874

một giây chào lớn một phần.

Sau ba bây tưởng tượng cái thế giới mới ấy nhân lên vấn lão nứa, nghĩa là cái thế giới thực sự của ta nhân lên một vạn lần. Người ta sẽ cao bằng những bờ gò là « marches de Nîmesque » tra những cuộc di bộ của hội Audax (Pháp) là chúc, nhưng lora horo chiều. Đây không phải là biếu diễn, nhưng là di lịch từng đoàn. Hàng nghìn dân bà và dân ông dyr cuộc. Năm 1937, người ta tính được, cả hai phái, 4.500 người dyr.

Tất cả các giai cấp trong xã hội, từ

trẻ chí già, đều dyr vào những cuộc lù

chức hàng tráng áy. Đó từng bợn kế

tiếp nhau, từ năm giờ sáng, có phuóng

nhạc di theo.

Đi như thế trong bốn ngày được 2.000

cây số. Hoàng tử Hòa-lan Bernhardt

rất chuộng môn thể thao ấy.

(Junior

Tết cả các giải cấp trong xã hội, từ

trẻ chí già, đều dyr vào những cuộc lù

chức hàng tráng áy. Đó từng bợn kế

tiếp nhau, từ năm giờ sáng, có phuóng

nhạc di theo.

Đi như thế trong bốn ngày được 2.000

cây số. Hoàng tử Hòa-lan Bernhardt

rất chuộng môn thể thao ấy.

(Junior

Té bào nhỏ bằng

ngăn nào ?

NGUỜI TA biết rằng những phần tử rau nhỏ của một hỏa chí gói là lá bắc. Té bào quan trọng nhất là té bào của khinh khí. Té bào này rất nhỏ, hình tròn, đường kính không đầy mười phân mét một ly (millimetre).

Ta sẽ có một ý tưởng mập mờ (vì ta không

thể nhận xét được) về kích thước của

cá khinh khí nhỏ, sia lây khi ngửi đến

phải có mười triệu xếp lén như những

hở một cái giay truyền mời dài được

một ly.

Muốn có một ý tưởng về sự bέ nhỏ của những hạt bắc, ta hãy tưởng tượng đến những sự thay đổi ở hoàn cầu này ra làm sao, nếu tất cả các vật chung quanh ta sẽ đều lún đến một mức nào đó cho té bào có thể nhận thấy rõ. Trước hết ta hãy coi khi mang nhau lên một trám lán. Người ta sẽ là những người không lô mả mà tóm vào cổ tái lóng chung thép Eiffel, và những con ruồi trâu sẽ lòn bảng những con bò mộng. Một sự tö, thường thường nhỏ bằng phân mười một ly, nay sẽ bảng

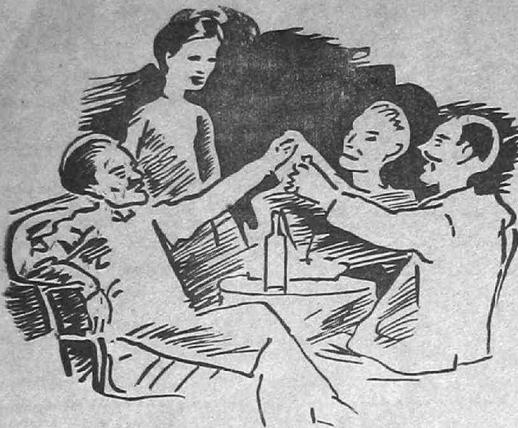
Ngọc trai sinh

ra làm sao ?

NHÌU giống trai ốc có tía ra một thứ rài có chất vôi khi khô lại, hình bắc đục bay tròn, người ta gọi là « ngọc trai ». Nhưng thử ngọc trai qui chỉ riêng giòng hủ xuất sản ra. Khi người ta cưa một hạt trai ra thì thấy ở giữa có một chất không phải ngọc — hạt cát, mầm gỗ vụn nhỏ hay một chất khác — đã khiến cho trai thành ngọc. Ấy chính vì để chưng lại những vật ở ngoài lọ vào áy nên trai ốc phải tía ra thử nước riêng ra để bóc lấy. Như trong con bắc thi vật áy là trúng một con sán. Sản áy nhón lên sống ở trong ruột con bắc. Vậy sự sinh sản của sản áy ở trong ruột bắc cần phải có để kết thành ngọc trai. Nhưng nhò vế trí sống kiếm của người ta, nay không phải nhò đến cách xuất sản áy : người Nhật đã tìm được cách bóc vào phia trong vỏ con bắc mà không bóc nhò như hạt táo để thay cho trứng sán ; những hạt nhỏ áy sẽ dần dần được rải hủ bắc lấy để kết thành ngọc trai. Người ta cây được theo cách áy những hạt trai gọi là « hạt trai Nhật » chàng khác nào hạt trai thiên tạo.

(Marianne)

M. dich



THƯA TƯ

TIỂU THUYẾT của KHÁI HUNG

(Tiếp theo)

TRÂM gióng cảm động:
— Các cháu nỗi đến
hai chú luôn. Chắc
hai chú cũng phải sốt ruột vì
chúng nó.

Khoa cười vui vẻ :

— Nếu thế thì anh chị và các
cháu sốt ruột vì chúng em cũng
chẳng kém.

— Nhưng mời hai chú ra xa -
lòng xơi nước.

Rồi nàng gọi :

— Nhài, lấy chè mạn sen cho
nó pha nước nhé !

Khoa hý hửng như trẻ con, reo
mừng :

— Ô ! chè mạn sen thì thú lẩm
nhí ? Chị cũng biết tính hai em
thích chè mạn sen !

Đề cát ngắn câu chuyện, Trâm
bảo chồng :

— Cậu mời hai chú ra xa - lồng
xơi nước. Tôi xin xuống bếp giục
nó làm mau cơm.

Khoa lại cười :

— Nếu thế thì chúng em xin
vàng ngay.

Ba người dàn ông liền cùng
nhau ra phòng khách. Mới tới
cửa phòng, Trinh đã thi thầm
bảo Bình :

— Vẽ rồi đấy !

Bình lơ đãng hỏi lại :

— Chú ai ?

— Troisième à ma !

— Thế à ?

Anh em vui sướng thuật lại cho
nhau nghe những việc nhỏ nhen
xảy ra trong đời người dân bà
vào khoảng mười năm gần đây.
Họ lắng tai chú ý, không ngắt lời
nhau, tuy chẳng ai không thuộc
lòng câu chuyện. Cốc rượu khai
vị thứ hai càng làm tăng phần
trào phúng và bài huớc.

— Hai anh có nhớ cái ngày có
ta giận thầy bệnh anh huyền, có
ta bỏ cù ta đi, rồi thầy bắt đánh
ô lò thân hành đòn cù ta về
không ?

Trinh cùi gò xuống cười nức
lên. Bình chỉ khẽ nhách mép và
uốn rún nói :

— Thương hại ông cụ, con mu
nó tát ác thế nào cũng phải chịu.

— Chả chịu, nó làm ấm cúa
âm nhà lèn thì cũng khổ với nó !

— Sao không cù dè nó đi đâu
mặc kệ nó, lại còn đuổi theo dón
nó về ?

— Nhưng nó đẹp !
Ba người cùng vỗ tay cười
reo.

— Đả đảo sắc đẹp !

— Đả đảo vợ lẽ !

Tâm lén, đứng sững ở cửa
phòng, hỏi :

— Đả đảo gì thế ?

Trinh đáp :

— Thưa chị, đả đảo sắc đẹp
và vợ lẽ.

Trâm cười :

— Nếu thế thì tôi xin ký cả hai
tay.

Rồi quay ra, nàng bảo chồng :

— Đấy, cậu còn muốn lấy vợ
lẽ nữa thời ?

— Vợ lẽ cũng nắm, bấy đường
vợ lẽ chứ ! Vợ dưa cả nắm thế
não được !

Bình đáp lại vợ thế, chứng kè
bại em đỡ nợ guy, vì chàng vừa
chợt nhớ ra điều mà il khi chàng
nghe đến : Trinh và Khoa là con
bà hai. Nhưng người vợ khống
hiểu nhau ý của chàng, lai bảo
hai em chồng :

— Đấy, nhớ hai chú khuyên
anh hộ tôi. Anh chỉ nắng nặc
môn lây vợ lẽ.

Trinh, gióng thành thực, bảo
Bình :

— Tình cảm vợ lẽ nhả ta,
anh không thấy cái gương tay
liếp dây hay sao mà còn chực da
mang vào.

Thì ra Trinh và Khoa cũng
không còn nhớ rằng mình với
Bình là anh em khác mẹ. Trong
mấy chục năm, họ thân mật yêu
nhau nên đã như ngầm đồng
tình phả喻 cái giới hạn thiên
niên chia tinh cốt nhọc, kbi
huyết.

Khoa buồn rầu nói tiếp :

— Thiết tưởng me gái đến đâu

mà lúc chợt nghĩ đến « cô ả »,
anh em chúng ta cũng phải rời
bỏ để tránh cho gia đình chúng
ta sau này cái nạn vợ lẽ, vợ mọn.

Trâm cười sung sướng bảo
chồng :

— Cậu đã nghe rõ chưa ?

Khoa yên lặng rót đầy bốn
cốc Cap Corse, rồi chấp tay lên
ngực trịnh trọng nói với Trinh
và vợ chồng Bình :

— Xin uống máu ăn thè !

Trâm cười :

— Thế gì thế ?

— Thế không lấy vợ lẽ !

Binh cũng cười theo :

— Làm gì mà như chuyện

Đông Chu Liệt Quốc thế ?

Nhưng Trâm nghiêm trang
nâng cốc rượu :

— Váng, xin thè !

Trinh bảo nàng :

— Chị thè trước đi.

— Tôi xin thè không lấy vợ lẽ
cho chồng tôi.

Khoa uống hết cốc rượu tiếp
lùon :

— Nếu em lấy vợ lẽ thi dời
em sẽ cạn như cốc rượu này.

Binh khôi hài :

— Chú chẳng thè thi thím ấy
cũng chẳng dè cho chú lấy vợ lẽ.

Trinh cười sặc, phi cù rượu ra
áo. Giữa lúc ấy người nhà mời
sang phòng bèn ăn cơm.

Câu chuyện già dinh lai kể tiếp
turon ra trên bàn ăn, trong tiếng
reo vui của cây đèn mảng - sông
lòn.

III

Trinh, Khoa và Trâm ngồi
nóng cà phê ở ngoài hiên, Trâm
trò vò hoảng giãy gọi chồng :

— Mời cậu ra xơi, chàng nguội
mất cả rồi.

Tiếng Bình đáp lại :

— Mợ mời hai chú xơi trước
đi. Tôi còn hận xem nốt tập công
vấn cho xong đã.

— Vậy chúc cậu ra pha « tách »
khác, nhé ? Hay đem vào trong
ấy cho cậu uống ?

— Được chúc pha chén khác.
Trâm mỉm cười bảo hai em
chồng :

— Càng hay ! Chúng mình càng
được uống nhiều.

Vừa nói nàng vừa bỏ cái lọc
xuống khay để chiếc thêm cà phê
sang cốc của trinh và Khoa.

Tiếng Bình hỏi :

— Mợ ! đã lấy xi-gà rồi đấy
chứ ?

Trinh vội đáp :

— Thưa anh, dà có rồi, chúng
em đương hút. Ngon lắm !

Trâm giữ kẽ không bối chuyện
« co ba » nữa : Nàng vẫn thường
khoa khoang minh ít lời, ít hay
loli thôi với người này người nọ.
Vi thế, nàng đã xoay sang câu
chuyện làm ăn, hỏi thăm về mùa
màng, về khí hậu ở nhà quê, về
sức khỏe tùng người, từ hai
« thím » đến cháu Đắc, cháu
Nam, cháu Phiên, cháu Liên.
Đắc là con trai của Khoa. Còn
Nam, Phiên và Liên là con Trinh
hai trai một gái.

— Thưa chị, cháu Nam dâu so
học yếu lược rồi đấy a.

— Tôi đã biết... Anh có nói
chuyện.

— Vâng, ngày cháu thi đậu,
em có đánh giày thép cho anh.

— Nhà tôi bảo muốn dè cháu
lên Hà-nội học với cháu San.

— Thưa chị, năm nay cháu San
chưa thi đậu bằng tốt nghiệp ?

— Sang năm cháu mới thi

CONCOURS DE MAILLOTS DE BAIN A BÔ-SÔN

Cuộc thi các kiểu áo tắm phụ-nữ hôm chủ nhật vừa rồi ở Bô-Sôn đã tổ ra rằng công nghệ dệt len, pha màu và mỹ thuật Việt-Nam nay đã bước lên một bậc rất dài có thể so sánh với Âu-châu được.

Xưa nay những áo tắm len mỹ thuật đều phải mua ở ngoại
quốc về giá rất cao, mà ít khi lại vira vận cho phụ nữ Việt-
Nam lâm. Mấy năm nay các nhà dệt áo len ở Hà Thành, nhất
là hiệu CU-CHUNG phổ hàng Bông số 100, vì có máy tẩy tân, và
có nhiều tay mỹ thuật chế kiều, nên các kiểu áo đã hoàn toàn
tinh sảo mà giá lại cực kỳ phải chăng.

Như bộ áo cù Tần được giải thưởng nhất hóm ấy của hiệu
CU-CHUNG dệt ra thật là một chứng cứ hiển nhiên.

chứ... Nhưng các chú đi đường
xa thế chắc mệt lắm. Xin mời
hai chú đi nghỉ thôi.

— Được, chị cứ mặc chúng
em... Còn sớm.

Trâm toan đứng dậy vào nhà
trong. Thị Bình đã bước ra biển,
tay cầm tờ giấy gấp lư, cười cười
nói nói :

— Hè hè ! là quá hai chú ạ.
Vừa nhắc đến cô ta thì có tin của
cô ta tới nơi.

Bình đưa lá thư cho Trinh nói
tiếp :

— Tôi thấy lẩn trong tập công
vấn cái thư này nhận được
không biết từ bao giờ.

Trâm ngạc hỏi chồng :

— Thư nào thế ? Thư của ai
thế ?

— Của troisième ấy mà !

Bốn người với vang theo nhau
vào phòng khách. Rồi Khoa dứt
lấy bức thư ở trong tay Trinh
cầm đọc :

Anh Huyền,

Tôi có mấy lời lén hỏi thăm
anh chị và các cháu mạnh khỏe
thì tôi mừng lắm. Ở nhà, tôi và
em Các như giới cũng được như
thường. Anh Trinh, chị Trinh,
anh Khoa, chị Khoa và các cháu
bên ấy như ơn Phật tôi phu hộ
cũng đều được bình an cả...

Khoa ngừng đọc, bảo Bình :

— Vì hôm cô ta viết thư này
chúng em còn ở nhà.

Trinh nói tiếp :

— Bây giờ cô ta mộ đạo lắm.
Đông một tí là giờ Phật tỏ ra.

Trâm chém một câu bình
phản chua chát :

— Hạng người ấy, còn giỏi
phật nào chứng cho ! Cứ ở ác rồi
cúng lê, cầu khấn, nay chùa
này, mai chùa kia thì khi
xuống âm phủ họ dẽ chả ai
phải vào địa ngục, mà địa ngục
chỉ riêng dành cho bọn nghèo
đói không có tiền sắm lê.

Khoa cười :

— Chuyện ! phú quý mới sinh
tê nghĩa chứ !

Bình cũng cười :

— Nhưng làm quái gì có địa
ngục ở âm phủ !

Khoa lại đọc tiếp :

Anh chị ạ, từ ngày tháng qua
đời, cảnh gia-dinh nhà ta buồn le
quá, lâm lúc tôi chỉ muốn khóc.
Tôi nghĩ bao nhiêu, tôi lại thương
thầy bấy nhiêu. Phải không anh
chị, thầy hiền lành, nhân đức như
ông Bụt, chả lâm hại ai bao giờ,
sao ngay linh hồn thầy lại không
được vui vẻ mà nhín cảnh gia-
dinh xum họp, mà được thắc các
anh các chị với tôi, với em Các hòa
thuận, yêu mến nhau. Thầy thiêng
lâm đấc, anh ạ. Thầy thường hay
lên luôn. Trong giấc chiêm bao
toi thấy thầy buồn lắm...»

Khoa lại ngừng đọc, bảo Bình :

— Anh có chiêm bao gặp thầy

bao giờ không ?

Binh ngẫm nghĩ một lát rồi
đáp :

— Không.

Em cũng vậy.

Trâm thì thăm :

— Tôi thì tôi gặp thầy luôn.
Trông thầy y như lúc thầy còn
sống.

Trinh mỉm cười :

— Em thì không gặp luôn,
nhưng có hai lần em chiêm bao
thầy thầy về. Thầy không nói gì
hết, thầy chỉ yên lặng đứng nhìn
thôi.

Khoa thở dài :

— Chồng nhỉ ! thế mà thầy mất
đã được bốn năm rồi đây.

Chàng lại đọc tiếp :

Tôi đến chơi nhà ba tuần Bùi
mà tôi lén cái cảnh hóa hợp của
người ta. Cụ tuần mất đi, các bà
ở chung môi nhà vui vẻ quá. Chắc
anh chị cũng quen cụ tuần Bùi
đấy, cậu Tư có nói chyện đến
anh và gửi lời hỏi thăm anh...

Trinh ngắt lời em :

— Ô chào ! Thư từ lôi thôi
quá. Vậy cô ta muốn nói cái gì ?
Muốn giờ trả giра riна ? Hay lại
muốn bày anh em mình đây ?

Chuyện quan hệ lâm, anh ạ, anh

cố bớt thi giờ mà về. Hay rằm
tháng bảy này nhán tiền tái lập
đàn cúng cho thầy ở chùa, và nếu
anh bằng lòng thì tôi đổi mã nura,
anh cố mà về tāg hai hôm cho tôi
được nói chuyện, nhiều chuyện
lâm, anh ạ, mà tôi cần phải nói
với anh. Thầy mất đi, anh là
trưởng, trong nhà việc gì cũng
phải hỏi anh, cũng phải bàn với
anh, anh có ưng thì mới được...

Binh pha lèo cười :

— Mãi giờ cô ta mới nhận
thấy điều ấy.

Khoa chép :

— Cô ta lấy lòng anh đấy.
Chắc sắp xảy ra chuyện chàng
lành dây.

Trâm vỗ mặt trầm trọng :

— Cậu phải cẩn thận, khéo
không lai vào trò thối. Cậu
nhẹ dạ, dễ tin lầm cơ.

Trinh hỏi Khoa :

— Hết rồi ?

Còn một câu nữa :

Thế nào anh cũng cố mà về nhé.

Tôi xin đến anh tên el-xang. Anh
chả thiếu gì, nhưng tôi làm thế
cho công bằng. Vâ lại, tôi làm đại

— Đã hẳn !

Không-khi trong phòng như
trở nên lạnh lẽo. Sự yên lặng
khô cay trong một phút mà
tiếng vo vo của cây đèn măng-
sóng càng làm tăng lên. Ai này
ngay ngồi như nhìn thờ để suy
ngồi. Bóng Trinh bâng :

— Hay ba anh em ta cùng về !

Khoa khen :

— Phải đấy.

Binh cười :

— Mà vè ngay để tránh cái đám
chay của cô ta.

Trâm vỗ vân hỏi :

— Về à ?... Nên bàn cho kỹ đã.
— Được rồi, mai bàn. Bây giờ
thì hãy để hai chú đi nghỉ đã.

— Vâng, mời hai chú đi ngủ.
Màn đã buông rồi đấy ạ. Hai chú
nằm nghỉ ở sập gu cho mát, cũng
được.

Khoa lơ đãng :

— Được ạ. Xin mời anh chị đi
nghỉ. Cứ để mặc chúng em.
Sau khi vợ chồng Bình vào tu
thất, Trinh và Khoa đứng nhìn
nhau hồi lâu, vẻ mặt bần thần.

Trinh bảo em :

— Thời đi ngủ.

Hai người yên lặng, thông thả
thay quần áo.

Rồi Trinh vẫn tắt đèn măng-
sóng, bước lên giường nệm. Khoa
về oái hỏi :

— Anh không nằm sấp ?

— Được, chúa nằm sấp, tôi
nằm giường cho đê ngủ. Chẳng
nằm bên nhau hay nói chuyện
lắm.

Một giờ sau, bỗng Trinh cắt
tiếng hỏi :

— Khoa ngủ rồi ?

— Chưa anh ạ... Lạ giường
khô ngủ quá !

Sự thực, cũng như anh, Khoa
đương băn khoăn, loay hoay
ngồi ngay về bức thư của người
đàn bà mà đã hơn hai năm nay
chẳng gặp mặt, tuy nhiên
thoảng người ấy cũng có vẻ làng
đè thu thò thuỷ và đòi các món
nợ.

— Anh có đoán về việc gì mà
cô ta lại viết thư lên mời anh
huyện không ?

— Chừng cô ta nịnh anh
huyện, muốn lấy lòng anh chứ gi.

Nửa giờ qua, Khoa lại hỏi :

— Anh ngủ rồi ?

— Chưa, Khoa ạ.

— Hay cô ta lập mưu ly gián
trong anh em ta đây ?

Trinh cười :

— Ô ! ly gián thế nào được !
Anh em chúng mình thì Tu-
Đồ tái thế cũng không chia rẽ
nỗi. Nhưng thôi, ta ngủ thôi.
Cầm không ai được nói nữa đấy

Quả từ đấy không ai nói nữa.
Nhưng cũng không ai ngủ được.

(Còn nữa)

Khái-Hưng



Trong khi ấy, Khoa vẫn đọc
nhầm. Chàng bỗng bật cười to,
nói :

— Đã rồi, đến đoạn cốt tử rồi:

Tôi muốn lén chơi huyền đê
nói với anh chả hết cả những
cảnh già-dinh nhà ta, nhưng độ
rất tôi yếu lâm, mệt l崑 đê anh
ạ, em Các cũng chả được khỏe.

Vậy nếu anh bớt giận mà về chơi
nhà què được, hiện giờ tôi còn ở
nhà quê tí lâu, đê tôi được nói
chuyện, thì mới nói được rõ ràng,
chứ không liên viết trong thư.

Hạt sạn

Bé tử thần Chết

T. T. T. Báo số 210, trong truyện « Đêm nhà thương » :

Trên mỗi người ôm có một đê tử của thần Chết, cánh đèn mà dài, mỏ dở mà nhọn, móng cong mà sắc, chỉ chờ một cơ hội đáng chí của thày thuốc là mò lấy mõ dề, quặt vào móng, rồi vỡ cánh bay đi.

Mõ dề, móng cong. Tiếc thay nó không tha nỗi cả những anh chàng hay bịa và mắc bệnh viết văn « lòng thông » đi luồn theo.

Thé nào thế ?

V. B. số 550 trong một tin « Tự tử ở Thái Bình » :

Mẹ chồng cho ra ăn riêng, với liềng lại hết sạch, vì mẹ chồng không trả, lại buôn vi cậu là chồng có cung vú hù với mẹ chồng chút thương yêu.

« Cậu » mà là chồng có ? Vậy « mẹ » là vợ « chú » ?

Vào lỗ hổ...

V. B. số 553, trong bài « Hai phong xin tảng số lính » :

Số thu của nhà Vạn bảo năm vừa qua là 29.199p.70, mà chỉ tiêu hết 14.262p.13, vậy còn lời già 14.262p.13, xét ra kém số thu năm 1936 là 7.500p.

Thu 29.199p.70 ; chi 14.262p.13 mà chỉ còn lại cũng tảng ấy ? Vậy 675p.44 nữa đã trui... ra lỗ hổng nào rồi ?

Vấn đề gì ?

Chuyện Đời số 10, mục « Bọc sách mới » :

Cốt chuyện dại khái như thế, người ta thấy rõ ràng tác giả muốn nêu ra cái vấn đề này :

Đó là nói về ý sách. Còn về lời văn, thì tôi xin trích ra đây một đoạn.

Vấn đề nào đâu ? Hay là vấn đề « nhảy cợc » rồi.

Đi tìm sự thật

Cũng trong bài ấy :

Nếu ai đã đi qua và có ý nhận xét những cửa hàng bán sách nhỏ ở Hàng Gai Hà-nội, vào quãng cây đa cửa Quyền, thì thấy ngay đoạn



CÔ BỐ — Em cậu vừa mới đẻ đây này.

BA — Thế bà đã nói cho me Ba biết chưa ?

trên này linh động sự thực.

Khôn nhưng cây da của Quyền lại ở tận dưới hàng Bông, và ở đây chẳng có hàng bán sách nhỏ nào cả, thì làm thế nào mà thấy sự thực được !

Vua hai ngón

Cũng số báo ấy, trong bài « Văn số của thủ tướng Đức » :

Hitler có phải là bậc kỳ tài theo tri trường tựng của đảng phái tôn sùng Hitler không ? Phải dò là hiện thân của Hoàng đế Gull-laume II chăng ?

Không ! Hiện thân của Guillaume II hiện nay ở Hollande kia ! Vì ông ta hãy còn sống và bị đầy ở đấy.

Khoa... mòn

Cũng trong bài ấy :

Sân giờ ngày, tháng, năm sinh của Hitler, ta lấy đó làm thia khóa mờ toang cái mòn bí mật.

Chia khóa, chia khiếc làm gì lôi thôi quá ! Cứ cởi nó xuống hayven nó lên một tí là trông thấy cái « bí mật » ngay.

Giá trị bất độc

Việt Báo số 555, quảng cáo một nơi hóng mát :

Cái giá trị thiên nhiên bất độc của Hồ Tây mà xưa gọi là Hồ Lăng bạc là vì Nữ anh hùng cứu quốc họ Trung đã vì quân thù phải châm chúa đâm ngực !!!

« Bất độc » (hữu song) chừng là tại họ Trung có hai bà ?

HÀN ĐÁI SẠN

M^{lle} Thụy-Quy tốt nghiệp tại M^{lle}-viện Paris giúp về Massage, Manucure, Maquillage

TÀN NHANG 2\$ — 3\$ một hộp

Khỏi hàn, vết sau không phai nữa. Làm hết tàn nhang và mịn da, lưu da. Khi mua muốn thử đánh các nốt tàn nhang, đánh thử trong 5 phút sẽ thấy kết quả ngay trong thấy bằng hộp thuốc này.

Da trắng mịn tươi đẹp mãi 2\$ - 3\$ một hộp

Mỹ Viện Amy

VUI CƯỚI

Của Nguyễn

Lẽ phép

BỐ — May phải nên có lẽ phép. Thị du ngồi trên xe lửa đồng khách mà máy thấy một người dân bá bước vào thì phải đứng dậy lẽ phép là : Thưa bà mời bà ngồi xuống chỗ này a.

Ba vắng lời — Một hôm trên ô tô hết cả chỗ. Ba phải ngồi lên lòng bối. Chợt một người dân bá bước lên. Không ngần ngại, Ba tút vội ngay xuống chỗ vào lòng bối : « Thưa bà, mời bà ngồi xuống chỗ này a. »

Hồi hận

QUAN TỘA — Anh giết người như thế, anh nghĩ thế nào ?

TỘI NHÂN — Bầm con nghĩ con hối hận quá vì con đã giết nhầm một người trong túi không có lấy một xu.

... .

Của L. H. L

Đòi bẩn

Một anh nông phu đang nhô nấm, bỗng một ông lang đi qua, thấy nấm độc, liền quát :

« Ấy chết ! Năm ấy độc lẩm, chà không sợ bị độc sao ?

— Ông an lòng ! Tôi chả ăn nó đâu, chỉ đem bán thôi !

Của cô Bảo Vào

Đập sớm

A. — Anh thường dậy từ mấy giờ ?

B. — Cứ khi nào mặt trời chiếu vào cửa sổ tôi mới dậy.

A. — Ô như thế là sớm rồi còn gì ?

B. — Không đâu ! vì cửa sổ nhà tôi lại quay về phương tây.

Đời cuối cùng

CON — Mẹ ơi ! me có phải me bão cái lợ cõi bướng khách đã truyền từ đời xưa đến nay và con truyền lại mãi mãi phải không me ?

ME — Phải dâng con a, nhưng làm sao cơ ?

CON — Thế thì đời này là đời cuối cùng của nó rồi me a ! vì con vừa danh võ xong.

Thua rồi

A. — Cố áy không cái gì là không khỏe如意 thêm tướng vào.

B. — Cuộc với anh rằng không đúng.

A. — Ủ, nào cuộc.

B. — Anh cứ hỏi tuổi cô ấy bao nhiêu mà xem.

Của Hồng Sơn

Lấy cung oán

Một quan nghị hể cùi lén Hà-nội dù việc viễn lá nhảy ngay xuống xóm chì em để làm chát và bù khù. Một năm, quan ông ở Här-ri vè, quan bà biết chuyán nỗi mòn ghen, lôi tuột ngay vào nhà xí khóa trái cửa lại. Quan ông phản uất ngầm một câu của cụ Ông-nhu-hǎa rằng : « Giang tay muôn rết lợ đồng, bức minh muôn dấp » tiếc phỏng mà ra.

Ai giỏi hơn

Thay ký Sê kề chuyện với ông phán Bé :

— Ông phi-công kia thật tài giỏi. Ông ta vita rồi, ngồi máy bay, ở luôn trên trời đến một thòng mới hạ xuống.

— Chà, ở trên trời có một tháng thi giỏi cóc gì ? Tôi ở với vợ lôi gần hai mươi năm nay được mời là giỏi chừ.

Bàn ông

Cô Thanh có tình đĩ và thích học dân. Đàn tay, đàn àu, đàn ta, thứ náo cõi cõng học, cõng giỏi. Cô hỏi bạn : « Đòi cái chi biết lối thích dân náo hơn hết ? »

Một người vui vẻ đáp :

— Đàn... ông.



CON ÔNG LỤC SỰ — Thầy ơi, tháng Tý nó đánh con đấy a !

ÔNG LỤC SỰ — Im, để tao làm biến bắn.

Câu chuyện hàng tuần ...

TUẦN LỄ thứ nhất của vụ tổng tuyển cử dân biểu khóa này!

Hà-thành xinh đẹp và ấm cúng của chúng ta chỉ có sáu, bảy người ra tranh năm cái ghế nghị viện, trong số đó, một cái đã như dành riêng cho một người vì người này không có địch thủ.

Bò là biểu hiệu sự lành mạnh của dân Hà-thành? Không, đó chỉ là biểu hiện sự biết điều của những kẻ vô tài đã quá quyết giấu kỵ cái vò tái của mình vào túi săt. Nghĩ cũng phải, cái vò tái ấy nằm trong túi săt thì nó còn là tiền. Đem phong phi, đem tung tóe nó ra phố, ra viện thì nó sẽ tan thành nước, thành... bùn, và có khi hơn thế nữa... thành huy chương, kim khâu, chúc tước, phẩm hâm hay gi gìn nữa.

Nhung lại vẫn có người còn rất nhiều tài tuy đã dùng hoang dung bùi, dùng bừa dùng bái nó ở ngoài đường và trong viện, mà cũng chịu vắng mặt chốn cổ đô, và vắng tên trên bảng sơn treo nơi dia hè tòi dốc lỳ.

Người có tài nhiều hơn hết trong số người có nhiều tài ấy là ông Phạm huy Lục, luôn mày khóa ra ứng cử để bẹp đối phương, lại luôn mày khóa ngồi vắng trêng ngai nghị trường. Thực là dũng vậy thay! Thực là tài vầy thay!

Thế mà nay ông ta nhữn nhân quâ, chả chịu đem dùng đem tài ra phô cho bà con Hà-thành được trông thấy, xem nó có vẫn còn xanh tươi như bộ mặt ông không (nói thê chứ thực ra, mặt ông Lục chỉ xám tuy tên ông là Lục).

Kết thê ông Lục cũng không đến nỗi giấu hồn tài và dùng vào trong

túi săt, ông chỉ mang nó lên Phú-thọ để tranh dành với... ông cái ghế nghị viện trên ấy. Người ta đều rằng vì ông Lục tiêm nhiễm cái thù đánh cờ một mình (đi bên này một nước, lại đi bên kia một nước) nên nay ra ứng cử nghị viên ông cũng muốn tranh cờ một mình, nghĩa là chọn một hạt không có địch thủ.

Lại có người đồn — vẫn lời đồn — rằng ông Lục làm thế là cốt danh dũng, danh tài để vào viện tranh ghế nghị trường. Đem dũng dem tài ra phung phí ở Hà-thành là một việc vô ích và vô ý thức. Vì thế bò nòi nghìn năm vẫn vật đê tạm lánh lên chôn giang sơn đức Hùng-Vương là đặc sách lầm vây.

Còn có người đồn — rõ nhiều lời đồn! — rằng ông Lục có tiếng lái cái đầu của một đảng phái, đảng phái trực trị, kỳ thực ông ta chỉ là cái cõi, xưa cũng vậy mà nay cũng vậy, còn cái đầu thì có nhiên là ông Nguyễn Văn Vinh. Nay cái đầu mất rồi, mà cái cõi vẫn chưa mọc thành cái đầu Vay thi còn lấy đầu mà đương đầu với địch thủ: tim noi không có địch thủ đê khởi phái đương đầu thực là chí lý lầm vây.

Hầu có người hỏi: ông Lục mất đầu, (đầu tinh thần chả không phải đầu vật chất đâu nhé, xin chờ hiểu lầm ma khôn) — nhưng tim thi liệu có còn đê dem hiến quốcదânn không? Điều đó xin cứ tri chờ vội lo: nếu ông Lục không còn tim thi thì ông ấy sẽ xây dắp một trái tim bằng xi-măng cốt sắt thay vào vi nghe đồn — hay còn đòn! — ông Lục là một tay thợ nề rất lành nghề.

Khái-Hung

ĐÓ — Ở trường
tao thấy may là
nhớ nhất.
CON — Còn thấy
giáo nữa.



Tinh thần xã hội bên Anh

Lady Maureen Stanley — phu nhân ông Oliver Stanley, tổng trưởng bộ Thương-mại bên Anh, và con gái Lord Londonderry, tổng trưởng bộ Hàng-không — là một người dân bà trong quý phái rất tân tinh với các công việc xã hội. Chính bà làm hội trưởng hội «Bài trừ những nhà tội lỗi» và nhiều hội khác. Trong một bữa tiệc ở Cercle Interallié bên Pháp, bà có nói về sự nỗ lực của tinh thần xã hội bên Anh với những công cuộc đã làm được từ hồi chiến tranh.

Bài trừ nhà hang tối

MỘT sự thay đổi đã nay nở ra về vấn đề nhà ở của dân lao động. Người ta đã hiểu rõ quan trọng của nhà cửa đối với sự ăn ở hàng ngày. Những vấn đề tu bồ trong các thành phố, sela sang ô thôn quê, bài trả những nhà hang tối là nhurn, vấn đề cần phải giải quyết ngay. Trong các ông, ai mới đây có sang nước Anh, lối dã nhân thấy hàng hà sa số những nhà mới dựng lên khắp thay mọi nơi. Trong khoảng thời gian ngắn ngủi, những khu đất lõi bô không dãy rây rập những phố xá, nhau nhau những ngôi nhà đậm dáng chung quanh có vườn hoa. Từ sau hồi chiến tranh, rieng ở Anh và xí Galles người ta đã dựng không kém ba triệu rưỡi ngôi nhà mới. Gần phần ba số dân chung trong nước đã ở ở những nhà mới ấy. Một triệu người nghèo khổ, gần đây đã sống trong những nhà hang tối, đã có một chỗ ở sạch sẽ dãy dãy. Trước kia người ta nói xây những ngôi nhà ngắn nắp đầy đủ quá, chẳng có kẽm nhằng nhà tắm, lô ốp, và dán chung không hoan nghênh sự dãy dã ban phát cho họ ấy. Tôi không cần nói rằng sự kinh nghiệm đã cho ta thấy kết quả trái ngược lại. Không những sự án thiêu (1) được thợ thuyền thuê nhà rẻ tiền hoan nghênh, mà còn là một quyền lợi họ đòi cho được nữa.

Năm 1912, những nhà xưởng xuất đao luật về nhà cửa xin chính phủ cấp cho 500.000 bảng để bài trừ những nhà hang tối. Con số ấy bị thương nghị viện phản đối kịch liệt. Saýt nữa thi đạo luật không được thông ứng chuẩn. Ngày nay cộng các mòn lại gần 100.000.000 bảng đã chi dã mỗi năm về công việc này.

Bảo trợ sản phụ

GÌ TỐI nỗi đê vẫn đê tối chủ ý nhất: ấy là vẫn đê bảo trợ dân bà sinh nở và vẫn đê vệ sinh con

trẻ. Ở đây cũng mọi phong trào may mắn nỗi lén trong đê luận. Trước kia người ta đê mặc lạo hào, chả riêng những người khỏe mạnh là sống sót; nay chúng ta trở lên nhân đạo hơn. Những nhà thương và nhà khám bệnh dựng lên nhanh nhanh; những công quả của khoa học ngày nay đã áp dụng đê cứu không những chả các sản phụ khỏe mạnh, mà cả các sản phụ khôn nua.

Lúc bắt đầu chính sách hiện hành, ta phải kẽ đến công việc, mời dâu lít ôi và cảng ngày càng bành trướng, công việc của các bà «di thăm» linh nguyện. Các bà di thăm làm việc liên lạc với các nhà chùa trách y tế, và phân sự các bà đó là báo cho những người này biết mỗi khi có nhũng trường hợp phải cần đến thầy thuốc.

Sau phải kẽ đến những nhà chùa bệnh đê nằm trước khi sinh nở. Ở đây người ta khuyên dân và châm nom dân bà bô mang râu chà đáo. Năm vừa qua, một đạo luật đê ban hành cho quyền mỗi người mè, trong khi sinh sả, được một cô đê lãnh nghề trồng nom. Các dân bà nghèo, se dược miễn tiền phí lòn.

Sau hết những cơ quan vệ sinh con trê phải giữ trọng trách chăm nom sức khỏe của trẻ cho đến khi giao chúng được cho ban y tế của nhà trường.

Đây là tất cả những cơ quan, suốt cả một đời, săn sóc đê sáu khổ: và hanh phúc của người dân. Đó nhât là nhô vê những người có công làm ra gánh vác việc xã hội nêu sự sinh sống của quần chúng trong hai mươi năm gần đây, đê nêu lót đê bội phàn...

(Marienne) M. dich

(1) Chúng tôi dâng chữ này đê dịch chữ confort, nhưng chưa biết nghĩa. Chữ confort dao hâm cõi các điều kiện đê cho sự sống đê chủ và đầy đủ. Người minh (và cả người Tàu) còn biết sự đê cbja là cái gì, nên tiếng ta và tiếng Tàu không có chữ đê dịch xât nghĩa chữ confort.

PHÒNG TÍCH



1 là: Cơm xo ruffy say với ham tinh giục

2 là: nón bị bệnh gọi là

2 là: An no di ngủ, hay ăn no di tắm ngay

Phòng-Tich

Khi dậy hơi, khí tức xay, chân com, không biết đói, ăn chậm tiền, bụng vỗ bình bịch. Khi ăn uống rồi thi hay ợ (hơi hoặc ợ chua) thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nôn bón, khi đau lung, đau ran trên vai. Người thường mồi mệt, buồn bã chân tay, bị lùi nǎm sắc mặt vàng, da bụng dày. Còn nhiều chứng không kể xiết.

Một hai liều thường đê chịu hoặc khỏi ngay.

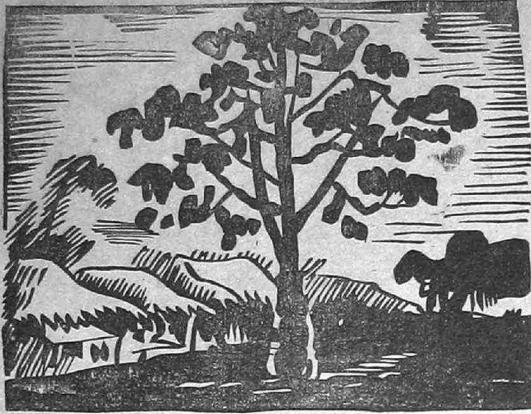
Lieu hai hàn tổng Op 45

VŨ ĐÌNH - TÂN Án tú kim tiên năm 1926

18 bis. Lachtray HAIPHONG

Dai-ly phat hanh toan tinh HANOI: AN-HA 13 hang Ma (Cuivre) - HANOI
Dai-ly phat hanh khap Dong-Duong: NAM-TAN 100 Pho Bonnal, HAIPHONG

Cô lính 100 Dai-ly khap HANOI và
các tinh TRUNG, NAM, BẮC-KỲ, và CAO-MIỀN, LAOS



LOAN, DŨNG

TẬP 1

ĐÔI I BẠN

TRUYỆN DÀI của NHẤT-LINH

(Tiếp theo)

Cô bé con bán hàng mò vung mực nước chè; làn khói nồng và thơm thoảng qua mặt khiến Dũng nhớ đến hôm nào ngồi cạnh Loan trong lòng ấm áp và nhìn ra cảnh chiều mờ sương thu.

Chàng nhận rằng hôm nay vô tình chàng lại ngồi nguyên chỗ cũ; trời tháng tám, tuy chưa rêt đậm như hôm Thái đi, song những cơn gió nam thổi từ phía sông lên làm sôc tóc chàng và rào rào trong lá cây gạo bén hàng nước. Dũng đã thấy hơi lạnh và nhiễm cái buồn xà xôi của những cơn gió héo may mới thổi về. Một năm gần qua.

Dũng cầm bát nước chè tươi vừa nồng vừa nhìn Xuân ngồi trước mặt; chàng thấy Xuân khỏe mạnh hơn trước nhiều và có nước da xạm đen của một người da nắng gió.

— Anh đã được một năm rồi đấy.

Xuân vui cười đáp:

— Đã làm gì được một năm, Anh Thái đi, lúc bị bắt về thi tội côn ở Lao-kay. Kể ra thì cũng gần được một năm.

Tên người bạn đã chết một cách thảm thương tinh cờ nhắc đến khiến Xuân cúi nhìn xuống đất; chàng thong thả nói:

— Mới có một năm đã bao nhiêu sự thay đổi. Anh Thái, anh Vượng, anh Tao...

Dũng nhìn Trúc đương mải chọn mấy quả na trong rã :

— Chì có tôi và anh Trúc là vẫn thế, chẳng thay đổi gì cả. Kéo mái cái đài vò công rồi nghe té ngất.

Trúc nhắc lên một quả na to, còn nguyên cành lá, vui vẻ nói :

— Lá còn xanh thế này mới chín cây.

Cô bé nói tiếp :

— Quả nào thì cũng chín cây cả. Cháu vừa hái ở trong lảng ra xong.

Trúc bừa dội quả na và chợt nghĩ đến Hà, chàng bắt chước dáng điệu nàng, cũng nhẩm mắt lai, chau dồi lông mày và chép miệng nói :

— Na làng Chăm ngon có tiếng. Thơm và ngọt.

Trúc ném rồi đưa cho Xuân một núi :

— Anh này bấy lâu ở bên Tàu chắc không được ăn. Anh ăn thử mà xem. Cả mùa thu sẽ vào bụng anh.

Trúc bảo Xuân :

— Anh còn nhớ độ ở trợ nhà bà hái Vận không?

— Đời nào quên được, nhất là cõi con gái bà ta, cõi Hiên.

Trúc mỉm cười nói :

— Tôi thì tôi nhớ nhất cây na ở nõa bà ta. Cây na ngoa lịa. Bà ta giữ gìn ghê lắm. Một hôm minh ăn trộm được một quả, phải đứng ngay ở gốc án vì dem ra khỏi vườn bà ta trông thấy minh ở vườn ra sẽ khám túi ngay.

Trúc nhìn cô bé con bán hàng và chắc là nó chưa đến tuổi biếu lèn mâm cười nói luôn :

— Quả na suối ngày phơi nắng, nhưng mùi na ám ám và thơm phảng phất như mùi một người yêu.

Dũng lắc đầu nói :

— Anh này hỏng. Nói dùa nhảm nhí luôn mõm.

— Còn hơn các anh cứ đem mãi những chuyện buồn như cháu cầu ra nói. Tôi đã bão dung nhắc đến nữa. Chẳng ích lợi gì, chỉ thêm nóng da.

Sáng ngày, trong mấy giờ đồng hồ, ba người đã suy xét bàn cãi và dự định rất nhau thử. Trúc thấy ý Dũng muốn nhân dịp này cùng đi theo sang Tàu với Xuân. Riêng về phần chàng, chàng chưa thấy muôn lầm vì sang Ván-Nam ở lì bến ấy buôn bán như Xuân, Trúc cho là không khéo gì ở nhà.

Trúc nói tiếp :

— Tôi tưởng cứ theo như lối

của tôi là hơn cả. Sóng ngày nào biết ngày ấy : ăn thật ngọt ngủ thật kỹ. Nếu phải ở trong nhà tù thi cơm nắm với muối ăn lại có một vị ngọt riêng.

Chàng nhìn Dũng và nghỉ đến Loan, đến những nỗi băn khoăn do dự chàng đoán Dũng đã phải trải qua mỗi lần có cái ý bỏ đi theo các bạn ; chàng bảo Dũng :

— Anh còn nhớ độ chúng mình bãk bối không? Chẳng biết anh bãk nào chứ tôi thì lúc nào cũng đến nhảy ra thi nhảy ra. Khi nào nhảy vào thi nhảy vào.

Dũng mỉm cười nói :

— Cố khi nhảy vào không được nữa.

— Không nhảy vào được thì thôi. Cứ thế mà liệu cách sống. Nhưng lão nào cũng vậy, ~~đã~~ đi đâu một vài ngày là chàng đã thấy nhảy ra cũng là nhảy ra chỗ mờ mịt, không biết rõ; nhưng cần gì, đời là thế. Minh cũng có khi phải liều chơi.

Trúc bỗng lấy tay che miệng mỉm cười nói :

— Chết chửa! Chính tôi bảo không nên bàn tán nóng dầu vô ích mà chính tôi lại nói nhiều hơn cả. Đã bắt chước có Hà rồi.

Xuân hỏi :

— Cố Hà nào mà thấy anh nhắc luôn đến tên từ bóm qua đến giờ?

— Hà em anh Cận... Bây giờ

nhớn lầm. Hình như cũng lắp tèn bắt chước chị.

— Chắc là có đất. Vùng các anh có lẽ nhiều người nhất đấy.

— Kém vùng Cồ-am anh một ít thôi. Vâ lại cũng không danh giá gì. Có danh giá thì chỉ danh giá cho những người ở lại yên thân, hay còn sống.

Xuân nói :

— Hai anh vào Ý-dương với tôi đã rồi hãy về.

Dũng đáp :

— Anh vào thời. Tôi phải về ngay, thiêy tôi đợi ở nhà.

Chàng mỉm cười nói dùa :

— Phải về vì di hai hôm đã nhớ nhà rồi.

Câu nói dùa nhưng cũng là câu nói thật. Dũng nghiêm ra rằng lão nào cũng vậy, ~~đã~~ đi đâu một vài ngày là chàng đã thấy nhảy ra cái ý muốn về nhà, về nhà để được gần cạnh Loan. Gia đình, quê hương chàng yêu mến chính vì nơi đó là nơi chàng với Loan trong bao lâu đã cung thủ một bãk không - kh, đã cung ngầm những cảm xúc thay đổi hết mùa này sang mùa khác, năm này sang năm khác.

Trúc muôn gấp Hà, ngập ngừng một lúe lâu mới dám nói :

— Hay anh Dũng về một mình. Tôi đi với anh Xuân vào Ý-dương.

DÒN XEM

ĐÂM

TỜ BÁO của DÂN

do một nhóm DÂN - biều Trung-kỳ tờ chí
XUẤT BẢN NGÀY THỨ TƯ MỐI TUẦN

11. RUE DOUART DE LAGRÉE - HUẾ

Ngoài những bài nghị luận, khảo cứu

Có các mục	DÂN CƯỜI
	DÂN KHÓC
	DÂN KÈU
	DÂN BỌC
	DÂN NHIN THẾ GIỚI
	DÂN TẬP THỂ THAO
	DÂN XEM CHIẾU ĐÓNG

Số đầu ra ngày 6 Juillet 1938

GIÁ BÁO: một năm 2p.00; 6 tháng 1p.00; 3 tháng 8p.00
Số 1 và số 2 biều không. Muốn xem, xin kịp gửi địa chỉ về sau báo.

Trúc thấy Dũng đưa mắt nhìn mảnh thật nhanh rồi lại nhìn ra chỗ khác ngay. Chàng ngưng nghiền nói tiếp như muốn phản trả :

— Đã lâu chưa gặp anh Cận. Đã lâu không gặp Cận, đi với Xuân đến thăm là lẽ tự nhiên, nhưng sao chàng lại cứ trướng rẳng Dũng không cho thế là tự nhiên. Chàng mỉm cười mỉm nhủ mình :

— Có lẽ tại thế không tự nhiên thật.

Chàng mỉm cười lần nữa vì nghĩ đến trước kia nhiều lần chính chàng đã thăm trách Dũng cứ phải do dân mồi khi nói đến Loan, hay giữ gìn, che dậy chỉ sợ người ta nghe ngô minh. Chàng toan nói hồn ra và dùng cách bông dứa đè che nguong : « Đã lâu chưa gặp anh Cận và cô Thúy-Kiều lắm mõi lâm miệng » nhưng lần này chàng không thấy còn can đảm nói nữa,

Dũng không nghĩ ngô gì Trúc cả ; chàng chỉ mừng rạng rỡ đã nhận lời đi, Xuân không khen khen mời chàng cùng đi lại Cận nữa. Chàng đã phải tìm hết cách làm thế nào về nhà kịp đêm trung thu. Chủ nhật trước khi người nhà của Thảo đem mấy cái bánh vào biếu bà tú, Loan có nói với chàng :

— Thế nào anh cũng phải về kịp đêm trung thu sang đây ăn bánh của chị giáo... với em. Em có nhiều chuyện hay... hay lắm.

Nói xong Loan mỉm cười một cách ý nhị rồi đi Loan cắt bánh vào tủ. Nhìn dáng điệu của nàng hoạt động trước mắt, Dũng từ khi biết thương mến Loan, lúc đó đã lần đầu đê ý đến tấm thân của người yêu, tấm thân chàng vẫn biết là thanh đẹp, nhưng chàng chỉ nghĩ đến thoáng qua chửa bao giờ, ngưng lại như lần này. Dũng thấy Loan giờ bận tay lên sau gáy ; mấy ngón tay của nàng dương hững hờ vuốt mấy sợi tóc, bỗng dang yên cả lại, như chờ đợi Loan suy nghĩ. Từ nhiên Loan quay nhìn Dũng, nhắc lại lời mời bằng hai tiếng rất nhỏ :

— Anh nhé ?

Nàng vừa mỉm cười vừa khẽ gật đầu luân mấy cái và trong vẻ mắt Loan nhìn chàng lúc đó, Dũng thấy nhiều hứa hẹn tuy chàng vẫn không biết rõ là những hứa hẹn gì và không dám chắc có phải thật thế không.

Dũng đợi ngày tết trung thu đến như một đứa trẻ và từ hôm ấy chàng không sang bên nhà Loan nữa, sợ một lẽ gì sẽ đến làm mất cái hy vọng không cần cứ, rất mong manh, nhưng chàng thấy đẹp hơn là những hạnh phúc lứa ở đời.

Tuy biết trước là có lẽ đêm hôm ấy rồi không có gì cả, nhưng khi nói chuyện với Xuân về việc đi, chàng vẫn nghĩ thêm :

— Đi đâu thì đi miến là sau đêm trung thu.

Dũng bắt tay Xuân và Trúc, rồi đứng nhìn hai người đi về phía làng Y - đương. Chàng trả tiền cỏ bé, bước lên một đê.

Một cơn gió thổi mạnh khiến Dũng giơ tay giữ lấy mũ cho khỏi bay. Bóng chàng đứng dừng lại ngưng nhìn lên.

Trên đầu chàng cả một vùng sáng rực động ; mặt trời thấp và ánh mặt trời phản chiếu ở mặt sông chiếu lên sáng cả đám lá gáo ở trên ngọn cây đương tối tấp trong gió.

Lũ trẻ trong nhà thấy Dũng về chay ra reo lên. Lần đầu chàng không làm chúng thất vọng,

nghé của Hiền thật ra không có gì cả, nhưng sao chàng lại thấy mình tức giận đến thế được. Chàng nói :

— Tôi có tự do của tôi. Tôi muôn sống thế nào thì mặc xác tôi.

Hiền mở lò mít nhín Dũng, nói :

— Ô hay...

Dũng muốn nói nữa để cho đỡ bót nói tiếp hực vô cõi rạo rực trong lòng, nhưng chàng cố giữ lại vì chàng sợ nói ra thành sinh chuyện với Hiền, người mà chàng vẫn yêu nhất trong nhà. Hiền nhìn Dũng và nghĩ đến những việc lôi thôi dã nhiều lão xây ra giữa ông Tuấn và Dũng ; riêng nàng nàng cho là tại Dũng có tình cảm đầu hay cái lại cha. Tuy Dũng vẫn có lý nhưng cứ chỉ khác hẳn mọi người trong nhà của Dũng, nàng cho tự nó



dứng lại vồn vã, hỏi han. Hiền đương xếp cổ trông trắng trên bàn, bảo Dũng :

— Chú về chậm quá. Cúng xong, cả nhà đợi chú mãi rồi mới ăn cơm.

Dũng nói :

— Phiền quá. Đã bao lần tôi nói tôi đi đâu thì mặc tôi ; làm thế mất cả tự do riêng từng người.

Hiền nhìn Dũng :

— Tại chú tự do quá, thày không bằng lòng.

Dũng vẫn biết là cha mình không bằng lòng từ lâu, câu nói

nó đã là một cai tội lớn rồi. Hiền không hiểu tại sao Dũng đối với cha lại không tỏ vẻ gì là sự hãi, sự sợ hãi mà từ lúc nhốn lên nàng vẫn có và cho là tự nhiên.

Bỗng Hiền nhớ lại điều gì và mỉm cười vui vẻ ; nàng nói :

— Ô hay, chú quên rồi à ? Hòn đỉ chả dận i mai rồng thế nào nòng nòng cũng về kịp ăn cỗ.

Dũng cũng nhớ lại rằng hòn đỉ, nồng nồng lời mời của Loan, trong một lúc vui miệng chàng đã có nói sẽ cố hết sức về kịp ăn cỗ.

(Còn nữa)

Nhất Linh

BEAUTÉ 1938 . . .

BEAUTÉ NATURELLE

Un teint pur sain, rayonnant, d'une couleur fraîche et juvénile, est la principale caractéristique de la beauté 1938. Depuis toujours, les femmes désirent cette beauté naturelle. Une nouvelle découverte, GUITAROSE — beauté nouvelle — a supprimé brusquement tous les inconvenients des anciens fards et a exaucé le voeu de toutes les femmes. Il s'applique facilement, s'étale et s'estompe très bien, s'unifie parfaitement avec l'épiderme de telle façon que l'eau, la transpiration, les poudrages répétés ne diminuent en rien son éclat. GUITAROSE affine le grain de la peau, n'obstrue et ne dilate pas les pores, permet à la peau de respirer et, ce qui est le plus important, GUITAROSE embellit d'une façon tellement naturelle que personne ne sapeceva que vous avez employé un produit de beauté.

AGENT EXCLUSIF

COMPTOIR COMMERCIAL

59, Rue du Chanvre — HANOI

ĐỜI NAY XUẤT BẢN

Nguyên Hồng :

Bí Võ (0p.55).

Trọng Lang :

Hanoi lầm than.

Thạch Lam và Khái Hưng :

Hai thế giới, (Một năm ở Cao-dâng, Mục tàu giấy bắn).

Thạch Lam :

Giòi đầu mùa (0p.35)
Ngày Mới (Sắp xuất bản)

Xuân Diệu :

Thơ Thor, (Sắp xuất bản)

Khái Hưng :

Hôn bướm mơ tiên, Nửa chừng xuân, Tiếng suối reo, Gió dường gió bụi, Trống mai, Tiêu son trắng sữ, Tục luy, (hết)
Gia đình — 0p.60.

Nhất Linh :

Đoan tuyệt, Tôi tăm,
Hai buổi chiều vàng,
Lanh lùng (hết)

Khái Hưng và Nhất Linh :

Gánh hàng hoa, Đời mura gió, Anh phải sống (hết).

Tú Mỡ :

Giòng nước ngược I (hết) Giòng nước ngược II. (Sắp xuất bản).

Thé Lữ :

Mấy vần thơ, Bên đường Thiên lối, Vàng và máu, Mai-hương và Lê-phong, Lê-phong phỏng - viễn (hết)
Giòi ngàn (Sắp xuất bản)

Đoàn Phú Tú :

Những bức thư tình (hết)
Mơ hoa (Sắp xuất bản).

Vi Huynh Đắc :

Mạc Tin (dịch) — 0p.65

Hoàng Đạo :

Trước vành móng ngựa (0p.35), Mười điều tâm niệm, Dấu xe cũ (Sắp xuất bản).

(Tiếp theo trang 10)

(livrel), định theo đây. Và hiện nay nó xin quan lâm xết lại cho nó mà cho nó một việc, làm vườn thì nó « sở dâm » làm, vì trước nó vẫn theo hau quan mà làm vườn, đánh xe ngựa, làm bò, nấu bếp. Nghĩa là giờ nó nghèo đói làm, ở nhà quê không có việc gì làm, thành thử cái ăn không có, lại hai vợ, lại một lũ con bồ nhോn bồ nhóc, quan mà không trồng lợt thì chỉ còn có một việc leo cõi lén xả nhà mà chết. Ông viết thêm cho: làm vườn thì nó vỗn hành cõi. Vì nó vốn là lão cagy trước khi đăng linh ».

Ông bếp đồ mất lìa tai lôi thôi kẽ dì, rồi lôi thôi kẽ lại. Đoạn ông hỏi:

- Ông dịch phải cho đúng mời được! Bô neeo bô nhóc, ông viết là gì? Chả han?

Ông « viết thuê », nhìn tôi, hơi bén lèn. Ông ríu ngóé bút vào tờ giấy thăm, khẽ nói :

- Dịch lâm là : miserable!

Ông bếp trợn mắt lên :

- Ráp, ráp, gì đây. Kẽ cưng được! Nharg dịch lqm! Dịch lâm là thế nào? Bao giờ ông mồi dịch thái?

Ông kia đã yên lòng rồi, nhìn ông bếp thảng nhiên nói:

- Tôi muốn nói đích phác ! giờ tôi chép lại, ông nhé?

Ông thản dịch đã thu với tôi :

- Ăn thua gi đâu, cái nghè này. Cố khỉ muri ngây mới có một người nhà quê thua viet đơn. Chỉ dù tiền nhâ. Tiền án dã có nhà tôi lân lão. Ông bếp mãi năn hào. Ông vẫn kẽ nhè bén tai tôi :

- Tôi chắc là anh này đích lão bêt. Hắn đడc lại, tôi nghe nó làm sao ấy. Chắc là chử nghĩa nó cũng chả hon lôi mấy li, ông nhỉ?

Tôi không để ý kíi ông hỏi. Tôi nghĩ đến chữ « miserable », tôi nghĩ đến những dân quê ăn chờ nằm đợi mấy ngày mới nộp được một cái đơn đến tay quan.

Cho đến lúc tôi được tag quan, cái đơn đã lâm sống biết bao nhiêu người. Riêng « chẽ », chỉ có anh khổ bện đem nó đi thôi!

.. Một thay

Thay nay, người to béo, voi a, măt mũi phi nộ, nhưng nhán quen. Vành môi nhợt nhạt như mồi một người nghiên dở.

Làm dân

Iỗi thường gặp hồn ở ngoài đường ôn vận lu, nhàn nhã như một ông Cả hay một ông Hai. Hắn chạy việc cho dân quê vì chỉ có quê múa thi mồi dùng đến hồn — mà luật mít đồng luật, tay đặc đồng lây.

Hắn chỉ biết nói tiếng Annam thôi. Nhưng hồn đã có ngoại khoa, hay là có « triết » như một con nhà thiêng. Nghĩa hồn đem thân hiện cho những người có thể lực, thích « Ré gian », và liêm thuốc phiện cho họ.

.. Và một thay

Trong một tiệm thuốc phiện, lôi dong nhặt lát liêu giữa mây con « sáu » bún đèn... thì người ta giới thiệu với tôi một ông tham. Ông này ăn ván láy, người già già già. Nhưng tôi đã hoài nghi về chức phẩn của ông, khi tôi thấy bộ quần áo của ông mặc it ra cũng được nữa tháng rồi, tóc ông bết bóng, dày đầu, trên dời mắt gian giảo, hốt hoảng.

Ông gọi thẳng bối liệm, ghê vào tai nó mà nói thầm mấy câu. Câu sau eung thát to : « và hai xu thach den nha! » Nhưng tôi đã nghe được cả câu kia. Gộp cả hai lị, nó như thế này : « Em mua cho anh hai xu sói, hai xu chả lợn, và hai xu thach den nha! Quàng quàng li, em nhé? » Trong khi đó, cũng như trong khai án; ông đứng iêng ngồi xuống bún khoán, như người sợ nhữ lâu.

Ông bồng bồng lì, và mệt nǎu cười thát nha!, rồi cùi xuống lây bún tag do chiều dài chân tôi, làm bầm :

- Ô, vúra là nay!

Xong, ông ngừng lén bảo tôi :

- Moa có doi giay « don » moi tinh, « dang » ay mua dum hó nhé?

Ông đã ăn xong, và di rời. Một người mìn cười :

— Vào díng dịnh hút dây, nhưng se thay tôi, cho nên anh chàng lảng măt. Nếu nần dây, thi dâng nág sẽ lật lupy cho coi. Tham gi cái thằng... « ma cà chich » đó. Bô, bô, cung không dám xưng tham ra ở chỗ nay!

Tham với cu lý toét đinh dù kia! Ngươi đó ngoanh vè phía tôi :

— Anh chàng đó là thay có già caga. Nó có biêt luật pháp là cái gi.

Chỉ dù râm ba cầu tieng tuy tho. Hiểu chưa? Thỉnh thoảng, châng sách va-lít vào nhenga hàng cờm, vờ vần trong lúa án rải tản róc vôt các bác nhâ què. Anh nào lảng tái nghe ông tham dò, tức là bị rỗi. Vì nó nó khéo lầm. Ví dụ: một anh bị tóm két án oan. Người nhà đang lo chạy meo-mãi thì vấp phải nó. Nó tản rằng nó là ông tham, quen tát cá quan tòa, lát cũ các quan to trong Thống-sút. Bô tiễn ra, nó sẽ chạy cho, việc khó đến đâu cũng phải trời bằng bêng. Muốn cho anh nhâ què tin, nó chạy ra trước mặt ông sen đậm tâp, giao chán gót tay, nói bô leu bô lán một hồi. Anh nhâ què dã hai phùng phục rồi. Nô liền dán ca câu vào Thống-sút. Vào Thống-sút thi ai vào chả được. Thế là cu câu tin, thả cho nó vùi động đẽ nó kiểm cái lê « liêng kiêng » biếu quan. Vài đồng cung dã hát vái hòn rỗi, lai kêm cà sôi, chả và thach den nưa.

Người đó bồng gát gút :

— Nhưng cũng phải phục hai ba cái tài mọn của nó, kẽ cung khâ: một anh nhâ què di lanh « mandal » hét giờ đánh phái vè khòng. Thuê nó dâm hào đồng bac, nó sẽ lanh hó cho. Nô cầm mandal vào tận buồng giây ông chánh, kẽ nhè xin lanh cho bông được mời nghe.

Vì tro, thi nhât nó dấy! Hai là díng trước hỏa lò, hay là sở Mát-thám, nó vùi động hó cho nhâ què được phép vào thăm. người nhâ. Vì nịnh nó, luon cùi, thi cung nhât nó dấy!

(Còn nưa)

Trọng Lang

BÁO MỚI

DƯ LUẬN tuân bão văn chương và chính trị do ông Bô xuân Diên quản lý và ông Bô xuân Mai tức Mai Lĩnh chủ mìn, đã xuất bản ngày 27-6-38, Giá bão: Mỗi số 4 xu, một năm 2500. Bão quán 57 Rue Phúc Kiến Hanoi.

Mandat của ai?

Bản báo có tiếp được cái Mandat số 022.219.172 tiền 2\$29 mna ngày 21/Jan 1938 tại Kontum. Mandat ấy không đề tên ai. Vay cùa bạn đón gá náo xin cho biết.

N.N.

HỘP THU

Ông Đặng Trung ở Dalat — Mandat số 022.105.054 5p.00 ông định mna Ngày Nay bay Phong Hòa cù xin cho biết.

« Cet aliment pour la Peau au Biocel m'a embellie comme par miracle » dit une infirmière



Son effet fut presque magique. En quelques jours, je vis les petites rides et lignes commencer à disparaître. En deux ou trois semaines, je parus dix ans plus jeunes. Le Biocel — à ce que m'a dit un médecin — est la découverte d'un grand Professeur de l'Université de Vienne. La Crème Tokalon, Couleur Rose, en contient maintenant. Employez cette crème chaque soir, avant de vous coucher et, le matin, mettez de la Crème Tokalon, Couleur Blanche. Cela donne rapidement une vitalité et une jeunesse nouvelles à un teint même terne et terneux; rend la peau claire, fraîche, ferme, et la débarrasse de toutes rides et imperfections.

Agents: F. Maron A. Rochat & Cie
45, Bd Gambetta — HANOI

5 et 7, Rue Neyret
(Place Neyret)
HANOI
Hiệu thuốc
tay Vườn
Hoa Cửa
Nam
Tél.
380

Pharmacie de
THAM HOANG TIN
Pharmaciens de
tiers classe

thuốc
m ơ i,
giá hă
Mô cửa că
buồi chua

TRÊN
chém
0.20
BAC
AÍ
Nº100 TONG DOC PHUONG Cholon

Nqua và tri
CẨM-NHỊT
CÓ
BAN-TRÁI
KINH-PHONG
Thái bình 15 Phúc
BẢN KHẮP NƠI

VÔ-BỨC-DIỆN
KIÉN TRÚC SƯ



8 — Place Négrier,
Bờ - hò — HANOI

Tập thơ

(Tiếp theo trang 8)

— Em gái anh lúc nào cũng săn
sóc đến anh, chỉ mong anh sẽ có
việc cần đến em, chẳng bao giờ
em từ chối.

Sáng nay em sai nó ra hồ hái
máy bông sen trắng cầm trong
baồng ngủ của anh. Lát anh hái,
em nói là của Liên gửi bến để xem
anh nghĩ sao...

Mái cười nói :

— Anh không thích hoa mây,
song sen trắng của cô Bạch Liên
thì anh cũng thích vậy...

Thôi chào chị, cô Liên sang chơi,
em tạm ngang chuyện, đè thư
sau. Gặp các bạn, chỉ nói họ em
cô lời thăm các
ban, và mong thư
của các ban đó.

Hôn chị.

Hà-nam le 5
Aout 1936

Ban Thanh Tâm.
Em đã ý lát
nay, coi bộ anh
Mão có vẻ buồn
nhieu lúc đến
baồng anh, gấp
anh đang nghĩ
ngợi, em lai rón
rén quay ra.

Nhin nét mặt
buồn của Mao em
khô tâm lâm, chí q! Trước mắt
anh, em hít sét lâm ra vể tui
tinh, song em chẳng dâ dối được
lát. Em phải tìm cách tránh mệt
anh, đến chỗ vắng một mình một
bóng, tu do mà buồn mà nghĩ
ngợi, thành mệt hóm em kiêm cờ
mệt không dến baồng học của anh,
thì anh ág này sang baồng em
thăm nom luon. Thấy tiêng giày
anh lila em nắm dâ vò ngù: Anh dắt
tay lên trán em rồi anh lẳng lảng
trở ra. Anh ra khỏi, em hỏi hận đâ
đè anh phải to ngợi cho em. Sáng
hôm sau thấy Liên sang sớm lählen
em: Liên bảo anh Mao viết giấy
bảo em mê. Liên phải sang ngày.

Sợ đê minh anh thơ thẩn, em
phải trả dây làm công việc như
thường.



vong lâg được Mao dâu. Yêu Mao,
em chỉ mong được gần Mao và
nếu Mao được đây đủ hạnh phúc,
em cũng thỏa mãn rồi. Vày Mao,
Liên, hai người thân yêu của
em thành duyên, em cũng chẳng
án hận nữa.

Em hâg kẽ qua gia-dinh Mao
chí nghe: có em lá chí ba em lại
lấy anh họ má em, song bác em
qua đời đã bao năm nay, có hai
con lá chí Dậu và anh Mao. Chí
q, có em tình già chồng cho chí
Dậu em rồi thu xếp việc nhà ở
Hué yên, có em sẽ về dì duong tuổi
giá với bà má em, và lo vợ cho
Mão, ba em cũng bàn với có em thế.

Ban chí thân của em chí, vè
phân em, em sẽ ở vây trọn đời
hầu bà má em và có em. Chí tưởng

tương em sẽ là có em gái ngoan
ngoa của Mao, lòng em cũng ấm
up được đôi chút.

Hôm sau em sang ngâ g của
anh cho Liên rõ. Liên nắm chặt
tay em và iu nước mắt.

Vè, em đem chuyện kẽ lại cho
Mão, anh sung sướng cười, nói
hugèn thuyền, em cũng cười...

Đến hôm có giày thép: có em
dau nặng, anh từ biệt Liên và em
lát đặt dép lầu di Hué. Trước khi
bắt lag em lên tàu, anh còn án
cần cảm ơn em và nhớ em các việc
ở Bắc... khí anh vắng mặt, thay
anh sắn sót den Liên.

Trở về vào baồng Mao, em thấy
vắng hán dì, nhìn mây bức ảnh
của anh treo trên tường, mây
trông sắc gòn gang trong ngắn
lâ, em chí cảm thâg một vê lạnh
lùng. Người mệt mỏi, em gác
xuống ban học ngâ quên lúc nào
không biết. Lúc tỉnh dậy, có Liên
đang đứng bên em. Biết là em
buồn, bạn rủ em đi chơi cho
khuyâk khóa. Ban chí

AN-THAI

GRANDE FABRIQUE DE PARIS-POULE
2, Rue Nguyen-Trong-Hiep
HANOI

??? 1936
XE KIỀU MỚI

Gặp khí gió kép mưa đan,
Đang xe « AN-THAI » chàng
còn cờ gi.

Có bán dù cùi: Vải, Sám, Lốp
và đồ phụ tùng xe tay.

TEINT MERVEILLEUX

Sans
Apparence
« Maquillée »



POUDRE
TOKALON
« PÉTALIA »

INVISIBLE SUR LA PEAU

Un charme frais et fascinant —
rien qui rappelle le maquillage.
Poudre de riz si fine et si légère
qu'elle est réellement invisible sur
la peau — personne ne pourrait
jamais supposer que votre beauté
n'est pas entièrement naturelle. Le
secret consiste en un nouveau pro-
céde étonnant « d'aérisation » sui-
vant lequel la Poudre Tokalon est
préparée Dx fois plus fine et plus
légère qu'on ne l'aurait jamais cru
possible. Essayez aujourd'hui même
la Poudre Tokalon « Pétala ». Tra-
vaillez toute la journée au bureau,
au magasin ou à la maison — votre
visage n'aura jamais l'air congesti-
onné ni luisant. Dansez toute la nuit
— votre teint restera frais et char-
mant. Procurez-vous aujourd'hui
même le teint d'une beauté capti-
vante et durable que seule la Pou-
dre Tokalon peut donner.

AGENT : F. Maron A. Rochat et Cie
45, Bd. Gambetta — HANOI

Si vous voulez

Descendez à

l'Hôtel de la Paix à Hanoi

Vous apprécierez sa bonne cuisine,
ses chambres dans Pavillons
entourés de jardins, ses prix modérés.

Le meilleur accueil est réservé
à la Bourgeoisie Annamite

Charles Guillot - Propriétaire - Tél. n° 48

Tại 153, Đường cầu Cửa Đông
(153, Bd Henri d'Orléans, Hanoi)

TEL. 326

D' CAO-XUAN-CAM

Tổ nghiệp tại Đại Rộn Đường Paris
nguyễn Trung-ký bệnh-viện
quản đốc chuyên-trí

Bệnh Hoa Liệu và Nội thương

KHÁM BỆNH { Sáng 8h đến 11h30

Chiều 8h đến 8h

Khi cần kíp mời vê
nhà lúc nào cũng được.

Có phòng dưỡng bệnh
và hộ sinh

CẨU Ô

Cần người làm

— Cần một người có bằng tú tài chuyên để dạy học. Hồi tòa báo.

— Muốn mượn một bạn có bằng tú tài về ban Toán-ph'p, để dạy một đứa trẻ học lớp 4è B.

Hồi ở N° 4 rueille Hội Vũ Hà-nội

— Cần một người con gái dưới 20 tuổi có bằng S. H. P. V. để làm kế toán cho một hiệu tạp hóa ở nhà quê trong vùng Hà-tinh. Lương rất hậu.

Xin đến hoặc viết thư (kèm theo một cái bóng) cho M. Hồ Lê Phòn, làng Hữu hùng, phố Châu, Hà-tinh.

Tìm việc làm

— Trẻ tuổi, hành kiêm tốt, dương làm việc trong một công sở, biết đánh máy, biết nói tiếng Tàu và Cao-mèn, muốn tìm một việc làm ở ngoài, lương cốt đủ sống (tại Hà-nội hay đi xa cũ g được). Hồi tòa báo.

— Trẻ tuổi, dáng dấp, nhanh nhẹn, có bằng D E P. F. I, đã học qua ban tú tài, muốn tìm một chỗ dạy học tư ở Hà-nội trong mấy tháng hè. Hồi M. Đức Hồng, 24, Impasse Bourrin, Hà-nội.

Phân trân

Nhiều bạn trưởng nhâm tôi là rẽ ông Phùn Bình, Trần viết Bình ở đốc hàng Kén, vậy tôi xin nói đây các bạn được rõ rằng ông nhạc tôi nay đã ngoại 70 tuổi, ở Bạch-mai, Hà-dong.

Võ đức Diên Kiến trúc sư

Thuốc Lậu Bảo-An

Là một thứ thuốc già truyền uống vào không vật và mệt nhẹc và hại sinh dục như những thứ chè bỗng ban miêu, thủy ngân, (dàn bà có thai cũng uống được) chỉ độ 5, 6 liềng đồng hồ đã thấy kiến hiệu, thấy đỡ rồi chẳng bao lâu mà khỏi nên đã được nhiều anh em chí em trong Nam ngoài Bắc tin dùng, cả đến người Tây nghe với Ta cũng công nhận là không đâu bằng. LÂU MỚI MẮC, tiêu tiện tức, buốt, rót, lẩn mủ nên uống đằng số 14 giá 0p60 một ve. — MẮC ĐÃ LÂU, tiêu tiện thông, không buốt, ít mủ, có người sáng dậy mới có một tý (goutte militaire) nước tiểu thì đặc và lâm vẫn (filaments non vónk đằng số 15 cũng 0p60 một ve.

BẢO - AN - BƯỜNG — 22bis Route de Hué — HANOI

Lần thứ nhất xđ ta có kiểu Chemisette đẹp:

CHEMISETTE

ESTIVALE

Le Tricot de 1938

Các nhà buôn nên hỏi ngay tại nhà chế tạo:

Manufacture CỦ GIOANH

68-70, Rue des Eventails, Hanoi
Maison fondée en 1910



LÂU, GIANG . . .

Mắc lậu cấp hành hoặc kinh niê, giang mai, hạ cam, dù có hiện trạng ghê tởm (symploomes rebelles) chỉ nên lai

ĐỨC - THỌ - ĐƯỜNG

181, Route de Hué — Hanoi
sẽ được khôi mau và rút nọc. Thật là những món thuốc kinh nghiệm, giữ nguyên vẹn bộ phận sinh dục, bệnh nhân thấy hiệu nghiệm trong 24 tiếng đồng hồ.

hùa khoán cà dàn bà, trẻ con

Thuốc Lậu 0p60, Gang mai 0p70

ĐẠI LY : QUANG - HUY Hải Dương, MAI - LINH 60-62, Paul Doumer, Haiphong. İCH - TRÍ 41 Rue du Marché, Ninh-binh

Muốn được mạnh khỏe không
gi hơn là dùng rượu Cognac

MARTELL



Đại lý độc quyền

L. Rondon et C°L

18, Bd Đông-Khanh

Đông Dương đệ nhất sú'



Hình đây là M. Lưu Ngọc Khoa
người thay mặt tôi đi các nơi
nhận tiền nong và chữ ký cùng
giao dịch mọi việc vặt cát ngài
có thể tin cậy được. Các ngài
muốn xem thì cứ việc ký tên vào
mảnh giấy đưa M. Khoa mang về
và khi trả tiền thì nhận lấy biến
lai có dấu hiệu riêng của tôi.

MUÔN XEM BÓI

hãy tìm lây một thầy nào danh tiếng
nhất, thầy nào đã xem cho Vua, Chúa,
xem cho người khắp năm Châu, từ Xứ.

Thầy ấy là *M^{tre} Khanhsor* ở 36
Jambert, Hanoi, chỉ cần gửi chữ ký
tên mình, bao nhiêu tuổi và mua man-
dat 7 hào hoặc 12 tem 6 xu mà gửi về.

Vị cứu tinh của các bệnh nhơn

HOA LIỀU và **PHONG TÌNH**

là

SƯU ĐỘC BÁ Ú'NG HOÀN sò I

*Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh
phong tình như : Lậu, Tim la, Dương mai,
Hạch xoài, Cốt khí, Sang độc v.v... chẳng luận
là lậu, mau, dâu cho độc nhập cốt đi nira
thuộc SƯU ĐỘC BÁ Ú'NG HOÀN cũng tòng lòi
gốc độc ra đứt tuyệt, khôi cản trừ càng
không hại sanh dục, không hành bệnh nhơn.*

Mỗi hộp uống 4 lần, giá 1\$50

Nhà thuốc **ONG - TIEN**
11, Rue de la Soie, Hanoi